

RAY V

The Ray of Concrete Knowledge and Science

Cung Năm

Cung của Tri Thức và Khoa Học Cụ Thể

Some Strengths Characteristic of Those upon the Fifth Ray

- Capacity to think and act scientifically
- Keen and focused intellect yielding the power to know
- Power to define
- Power to create thoughtforms
- Facility for mathematical calculation
- Highly developed powers of analysis and discrimination
- Detached objectivity
- Accuracy and precision in thought and action
- Acquisition of knowledge and the mastery of factual detail
- Power to discover through investigation and research
- Power to verify through experimentation; the discrimination of truth from error
- Mechanical ability
- Practical inventiveness
- Technical expertise
- Common sense and the rejection of 'non-sense'
- Lucidity of explanation

Các điểm mạnh của những người thuộc Cung Năm

- Khả năng suy nghĩ và hành động khoa học
- Trí tuệ sắc sảo và tập trung mang lại sức mạnh hiểu biết
- Năng lực định nghĩa

- Năng lực kiến tạo các hình tư tưởng
- Dễ dàng trong việc tính toán toán học
- Năng lực phân tích và phân biện rất phát triển
- Tính khách quan vô tư
- Chính xác trong suy nghĩ và hành động
- Tiếp thu kiến thức và nắm vững chi tiết trong thực tế
- Năng lực khám phá thông qua điều tra và nghiên cứu
- Năng lực xác minh thông qua thực nghiệm; sự phân biện được sự thật từ sự giả
- Khả năng về kỹ thuật
- Khả năng phát minh thực tế
- Chuyên môn kỹ thuật
- Giác quan thông thường và sự bác bỏ điều ‘phi giác quan’
- Sự giải thích rõ ràng

Capacity to think and act scientifically: The word *science* derives from the Latin roots “scientia” or “knowledge,” and “sciens,” “having knowledge.” This root is akin to the Latin “scindere,” “to cut.” What is suggested is the cutting, penetrating or analytical processes of the mind which lead to true knowledge, i.e., *scientific knowledge*.

Khả năng suy nghĩ và hoạt động khoa học: Chữ *khoa học* bắt nguồn từ gốc Latinh “Scientia” hoặc “kiến thức”, và “sciens”, “có kiến thức”. Gốc này gần giống với từ “scindere”, “để cắt”. Điều được gợi ý ở đây là việc cắt, quá trình hiểu thấu hoặc phân tích của trí óc dẫn đến kiến thức thực sự, tức là *kiến thức khoa học*.

Human beings think and act in many ways, but rarely scientifically. The scientific approach involves clear observation; rational, logical thought about what is observed; theorization, or the construction of the model or pattern of relationships to account for that which is observed; prediction of that which must eventuate if theory is accurate; experimentation to discover whether that which should occur (if theory is correct) actually *does* occur; replication of experiment, to determine whether that which did occur (in fulfillment of theory) was mere chance or evidence of a stable natural law; re-observation, if occurrence does not match theory; re-theorization, re-experimentation, etc.

Con người suy nghĩ và hành động theo nhiều cách, nhưng hiếm khi làm một cách khoa học. Phương pháp tiếp cận một cách khoa học bao gồm sự quan sát rõ ràng; suy nghĩ hợp lý, logic về những gì được quan sát; việc tạo ra lý thuyết hoặc xây dựng kiểu mẫu hoặc mô hình các mối quan hệ để giải thích

cho điều được quan sát; sự dự đoán điều phải xảy ra nếu lý thuyết là chính xác; sự thử nghiệm để khám phá liệu điều nên xảy ra (nếu lý thuyết là đúng) có *thật* xảy ra hay không; việc thử lại thí nghiệm, để xác định liệu điều đã xảy ra (ứng với lý thuyết) chỉ là ngẫu nhiên hay là bằng chứng của một quy luật tự nhiên ổn định; việc quan sát lại, nếu việc xảy ra không phù hợp với lý thuyết; sự xây dựng lại lý thuyết, sự tái thực nghiệm, v.v...

As a general rule, human thinking is limited and full of error. There are innumerable places in the thinking (and acting) process where error can appear. The result of faulty thinking is *not knowing*, and consequently, *not knowing what to do*. At some point in his evolutionary career, a human being gets tired of not knowing, because not knowing leads to confusion, pain, waste, foolishness and premature death. Not knowing is not only contrary to human survival, but it delays the fulfillment of *desire*, which (in one of its many forms) is the motive force behind humanity's "will to live." At the point when people become determined to know, and to know that they really *do* know, the fifth ray begins to express with focused potency, and scientific thinking and action truly begin to develop.

Như một quy luật chung, suy nghĩ của con người bị giới hạn và còn nhiều sai sót. Có vô số điểm trong quá trình suy nghĩ (và hành động) mà lỗi có thể xuất hiện. Kết quả của suy nghĩ sai lầm là *vô minh*, và hậu quả là, *không biết phải làm gì*. Vào một thời điểm nào đó trong quá trình tiến hóa của mình, con người cảm thấy mệt mỏi vì vô minh, bởi vì vô minh dẫn đến nhầm lẫn, đau khổ, lãng phí, ngu ngốc và chết yếu. Vô minh không chỉ trái ngược với sự tồn tại của con người, mà còn làm trì hoãn việc hoàn thành *dục vọng*, điều mà (một trong những dạng tồn tại của nó) là động lực đằng sau "ý chí sống" của loài người. Vào thời điểm khi con người quyết tâm được biết, và nhận thức rằng họ *thật sự* biết, Cung Năm bắt đầu thể hiện với khả năng tập trung, suy nghĩ và hành động khoa học bắt đầu thực sự phát triển.

Scientific thinking and action lead to certainty—to the elimination of doubt. Doubt says, "It could be this way, or it could be that." Certainty is assured, and knows "the way it is." Developed fifth ray people are determined to know the way it is; they want the facts and are willing to take all necessary steps (the scientific method) for ascertaining the facts. Their intolerance for uncertainty, ambiguity and confusion has reached such intensity, that the primary purpose of their life becomes the establishment of exact knowledge, past all doubt. No matter what the field in which they may be found, they think and act scientifically, so that they may *know*.

Suy nghĩ và hành động khoa học dẫn đến sự chắc chắn – loại bỏ nghi ngờ. Sự nghi ngờ bảo rằng, "Đó có thể là cách này, hoặc đó có thể là cách khác". Sự chắc chắn thì đảm bảo, và biết "Chính là cách này". Những người cung năm phát triển rất kiên định trong nhận thức về cách của mình; họ muốn sự thật và sẵn sàng thực hiện tất cả các bước cần thiết (phương pháp khoa học) để xác minh những sự thật đó. Sự không khoan nhượng của họ đối với sự không chắc chắn, mơ hồ và nhầm lẫn mạnh mẽ tới mức, mục tiêu tối thượng của cuộc đời họ là xây dựng nền tảng của kiến thức chính xác, vượt qua mọi nghi

ngờ. Bất kể họ được biết đến trong lĩnh vực nào, họ cũng nghĩ và hành động một cách khoa học, để họ có thể *biết*.

Keen and focused intellect yielding the power to know: The word *know* is used so variously and so imprecisely that it is often difficult to know what people mean when they say they “know.” We hear today of “the wisdom of the body,” and we are told that our body ‘knows.’ Those who feel deeply, trust their feelings as the prime revealer of knowledge. Those who are not empirically inclined, but who reason deeply and logically, say they can arrive at knowledge through reason alone. And those who are intuitive, say the only way truly to know is simply to *know*—intuitively.

Trí tuệ sắc bén và tập trung mang lại sức mạnh để biết: Từ *biết* được sử dụng rất đa dạng và không chính xác đến mức thường rất khó để biết mọi người có ý gì khi họ nói họ “biết”. Ngày nay, chúng ta nghe nói về “sự minh triết của cơ thể”, và chúng ta được bảo rằng cơ thể của chúng ta “biết”. Những người cảm nhận sâu sắc, tin cảm xúc của họ là người tiết lộ tri thức quan trọng nhất. Những người không thiên về kinh nghiệm, nhưng suy luận sâu sắc và logic, nói rằng họ có thể đạt tới tri thức chỉ thông qua lý trí. Và những người có trực giác, nói rằng cách duy nhất để thật sự biết chỉ đơn giản là *biết* — thông qua trực giác.

All these approaches to knowing have something to recommend them, but when fifth ray people speak of their determination to know, they are speaking, primarily, about a concretely *mental* approach to knowledge. The intuition can also be considered a mental process, and is often used in the phase of theorization and hypothesizing, but those upon the fifth ray (at least at the point in evolution where most of intelligent humanity is presently found) tend to rely more upon the concrete aspect rather than the more abstract aspects of the mind to arrive at knowing.

Tất cả những cách tiếp cận đến sự biết [ND: ở phía trên] đều có một cái gì đó để giới thiệu cho họ, nhưng khi những người Cung năm nói về quyết tâm muốn biết, họ sẽ nói chủ yếu về một cách tiếp cận kiến thức bằng *trí* cụ thể. Trực giác cũng có thể được coi là một quá trình trí tuệ, và thường được sử dụng trong giai đoạn đặt ra lý thuyết và giả thuyết, nhưng những người thuộc Cung năm (ít nhất tại một thời điểm trong quá trình tiến hóa khi loài người hiện tại hầu hết là thông minh) có xu hướng dựa vào khía cạnh cụ thể nhiều hơn là những khía cạnh trừu tượng của thể trí để đi đến sự hiểu biết.

Theosophically speaking, we are in the midst of the great “fifth root race,” and are focused within the fifth subrace of the fifth root race as well. This means that there is a tremendous emphasis upon the development of the lower concrete mind which, by one reliable system of nomenclature, is the *fifth* of seven human principles. Humanity has to exhaust the resources of the human intellect before the emphasis of the race will be [124] shifted to the higher levels of mind. This means that we are now in the midst of a period in which tremendous development along fifth ray lines is both possible and to be expected.

Nói theo Thông thiên học, chúng ta đang ở giữa “căn chủng thứ 5”, và cũng đang tập trung trong căn chủng phụ thứ 5 của căn chủng thứ 5. Điều này có nghĩa là có một sự chú trọng to lớn vào sự phát triển của hạ trí cụ thể, cái mà theo một hệ thống thuật ngữ đáng tin cậy, là nguyên khí *thứ năm* trong số bảy nguyên khí của con người. Nhân loại phải vắt kiệt các nguồn tài nguyên trí tuệ của con người trước khi sự tập trung của căn chủng này sẽ được [124] chuyển sang những cấp độ cao hơn của trí tuệ. Điều này có nghĩa là chúng ta đang ở giữa một thời kỳ mà sự phát triển vượt bậc theo các đường tuyến của cung năm là có thể xảy ra và được dự đoán trước.

When advanced fifth ray people desire to know, they focus their minds like *beams of laser light*. Fifth ray types have a uniquely powerful capacity for mental concentration. They eliminate all dispersion, and bring all their mental resources intensely to bear upon the particular, specific problem under examination. With such keen-mindedness, they almost *force* the illumination of their problem. Nothing escapes this laser-like mental ray. No smallest movement within the deliberately isolated field of focus escapes detection. It is as if an intense light reveals all pertinent microscopic relationships. Even when employing the telescope, the fifth ray approach seeks to permit no movement or relationship to escape detection.

Khi người cung năm tiến hóa khao khát muốn biết, họ tập trung tâm trí như *chùm ánh sáng laser*. Các kiểu cung năm có khả năng đặc biệt mạnh mẽ trong việc tập trung trí tuệ. Họ loại bỏ tất cả sự phân tán, và mang mọi nguồn lực trí tuệ mạnh mẽ của mình ra để giải quyết vấn đề cụ thể đang được khám phá. Với đầu óc nhạy bén như vậy, họ gần như *ép buộc* phải khai sáng vấn đề của họ. Không có gì thoát khỏi cung trí tuệ giống như tia laser này. Không có chuyển động nhỏ nhất nào thoát khỏi sự phát hiện của họ trong lĩnh vực cô lập cụ thể mà họ tập trung vào. Nó như thể một thứ ánh sáng cường độ cao làm hiển lộ mọi mối liên hệ vi mô có liên quan. Ngay cả khi sử dụng kính thiên văn, phương pháp tiếp cận của cung năm tìm cách để không cho phép chuyển động hoặc mối liên hệ nào thoát khỏi sự phát hiện.

The result of this kind of intense scrutiny is seeing all there is to see (given the limitations of the instrument of observation—the senses and their instrumental extensions). This kind of exact instrument-enhanced *seeing* is the basis of the fifth ray kind of *knowing*. Further, all powers of reasonable explanation are brought to bear on that which is observed within the field of examination. The mind becomes utterly exacting and rigorous. All takes place under the scrutiny of the scientifically demanding ‘eye.’ Feelings are deliberately excluded during the attempt to understand and explain. Feelings are related to the sense of touch, but the mind, as used by advanced fifth ray people, is related to the eye. The eye allows the detection of all variables simultaneously, and thus the interrelation of all individual variables can be seen in synthesis. This is not possible at the ‘groping’ level of feelings (though synthetic apprehension is immediately possible when feeling is transformed into buddhic intuition).

Kết quả của sự nghiên cứu kỹ lưỡng này là thấy tất cả những gì thấy được (trong điều kiện được cho những hạn chế của công cụ quan sát - các giác quan và phần mở rộng của chúng). Loại công cụ *nhìn* chính xác được nâng cao này là cơ sở của kiểu *biết* của cung năm. Hơn nữa, tất cả các quyền năng của sự lý giải hợp lý được mang ra để quy vào điều mà quan sát được trong lĩnh vực nghiên cứu. Cái trí trở nên hoàn toàn đòi hỏi và nghiêm ngặt. Tất cả diễn ra dưới sự giám sát của 'con mắt' khắt khe của khoa học. Các cảm xúc thì bị loại trừ một cách có chủ đích trong quá trình cố gắng tìm hiểu và giải thích. Các cảm xúc thì liên quan đến xúc giác, nhưng cái trí, khi được sử dụng bởi những người cung năm tiến hóa, lại liên quan đến mắt. Con mắt cho phép phát hiện đồng thời tất cả các biến số, và do đó có thể nhìn thấy mối tương quan của mọi biến số riêng lẻ một cách tổng hợp. Điều này không thể xảy ra ở cấp độ 'mò mẫm' của cảm xúc (mặc dù sự lĩnh hội giả tạo có thể xảy ra ngay lập tức khi cảm xúc được chuyển hóa thành trực giác bề ngoài).

Power to define and create thoughtforms: Out of the infinite emerges the finite; out of SPACE emerges Time and Form. The fifth ray (as one of the rays of aspect) relates to the time-conditioned worlds of form (though, with advancing human capacities, one can imagine applying fifth ray capacities to the investigation of the [relatively] formless and timeless worlds).

Sức mạnh để định nghĩa và tạo ra các hình tư tưởng: Từ cái vô hạn xuất hiện cái hữu hạn; từ KHÔNG GIAN xuất hiện Thời gian và Hình tướng. Cung năm (là một trong những cung thuộc tính) liên quan đến thế giới hình tướng bị quy định bởi thời gian (tuy nhiên, với năng lực ngày càng tiến bộ của con người, người ta có thể tưởng tượng việc áp dụng khả năng của cung năm vào việc khảo sát [một cách tương đối] thế giới vô hình tướng và không có thời gian).

Fifth ray people focus upon a world populated by forms—the world of *common sense*. It is interesting that at the frontiers of modern science, fifth ray investigators are pushing the human consciousness into the realm of what is usually considered *formless*—the world of etheric energies. But there are very definite energy forms in that realm too; they are just more fluid and less concrete. Such 'formless forms' (formless, as form is usually considered) will have to be thoroughly understood and described, and fifth ray people will be the ideal ones to do it.

Những người cung năm tập trung vào một thế giới cư ngụ bởi các hình tướng — thế giới của *những giác quan thông thường* (*common sense*). Điều thú vị là ở giới hạn của khoa học hiện đại, các nhà nghiên cứu cung năm đang đẩy tâm thức con người vào lĩnh vực của những điều thường được coi là vô hình — thế giới của năng lượng dĩ thái. Nhưng có những dạng năng lượng xác định cũng trong thế giới đó; chúng chỉ linh động hơn và ít cụ thể hơn. Những 'hình tướng vô hình' như vậy (vô hình, không có hình thể như thường được xem xét) sẽ phải được hiểu và mô tả một cách kỹ lưỡng, và những người cung năm sẽ là những người lý tưởng để làm điều đó.

In the world of common sense (i.e., the world of brain-conditioned consciousness)— a world in which much constructive and rehabilitative work yet remains to be done— *things appear to have boundaries*. One thing appears to end where the next thing begins. [125]

Trong thế giới của giác quan thông thường (tức là thế giới của tâm thức được quy định bởi não bộ) - một thế giới mà trong đó nhiều công việc mang tính xây dựng và phục hồi vẫn chưa được thực hiện - mọi thứ dường như đều có ranh giới. Một điều dường như kết thúc ở nơi mà điều kế tiếp bắt đầu. [125]

To commonsense reasoning, a thing is only *itself* and not something else. Thus, to understand a thing, it becomes important to *define* just what it is and what it isn't—i.e., to establish its boundaries. However, in reality (as reality is defined by the Ageless Wisdom), the apparently nonsensical law— “everything is essentially everything else” — holds true. But such a thought *makes no sense* in a world governed by common sense, which is the particular province of most of those who function strongly upon the fifth ray.

Đối với lý luận dựa trên giác quan thông thường, một sự vật chỉ là *chính nó* chứ không phải là một cái gì khác. Do đó, để hiểu một điều, điều quan trọng là phải *định nghĩa* nó là gì và nó không phải là gì — tức là xác lập ranh giới của nó. Tuy nhiên, trong thực tế (như thực tế mà Minh triết Thiêng liêng định nghĩa), định luật “mọi thứ về cơ bản là mọi thứ khác” vô lý một cách rõ ràng [ND: theo người cung năm] — lại là đúng. Nhưng một suy nghĩ như vậy *không có ý nghĩa gì* trong một thế giới bị chi phối bởi các giác quan thông thường, một lĩnh vực cụ thể của hầu hết những người hoạt động mạnh mẽ trong cung năm.

To achieve exact knowledge in the commonsense world (to the extent that it is possible) the power of definition is required. The *power of definition* is related to the power of distinction. It is really a special case of the power of separation, which allows the mind to separate one perceived thing from another perceived thing. Fifth ray people are endowed with highly developed powers of definition. They are able to focus intensely upon one specific field of attention, and discover exactly the ways in which that field of attention is distinct from all other fields of attention. They “zero-in” on the minutiae, if necessary, to distinguish any one thing from another.

Để đạt được kiến thức chính xác trong thế giới của giác quan thông thường (trong phạm vi có thể), cần phải có năng lực định nghĩa. *Năng lực định nghĩa* có liên quan đến khả năng phân biệt. Đó thực sự là một trường hợp đặc biệt của khả năng chia rẽ, cho phép tâm trí tách một thứ được nhận thức ra khỏi một thứ được nhận thức khác. Những người cung năm được phú cho khả năng định nghĩa rất phát triển. Họ có thể tập trung cao độ vào một lĩnh vực cụ thể cần chú ý và khám phá một cách chính xác các cách thức mà lĩnh vực cần chú ý đó khác biệt với tất cả các lĩnh vực cần chú ý khác. Họ “bỏ qua” những chi tiết vụn vặt, nếu cần, để phân biệt bất kỳ thứ này với thứ khác.

When this ability is highly developed, one can imagine how well it contributes to a tremendous clarification of consciousness. Confusion is a state of consciousness in which things which are essentially distinct are no longer perceived as distinct. In a state of 'con-fusion,' unlike things appear to 'run together,' losing their identifying boundaries. Advanced fifth ray individuals are the avowed enemies of confusion. Their task is to determine what things *are* and what they *are not*. This is done through the power of precise definition.

Khi khả năng này được phát triển lên cao, người ta có thể tưởng tượng nó góp phần làm sáng tỏ tâm thức một cách kinh khủng như thế nào. Mơ hồ là một trạng thái tâm thức trong đó những thứ về cơ bản là khác biệt không còn được coi là khác biệt nữa. Trong trạng thái 'mơ hồ', những thứ không giống nhau có vẻ như 'đi cùng nhau' mất đi giới hạn xác định của chúng. Các cá nhân cung năm tiến hóa là kẻ thù hàng đầu của sự mơ hồ. Nhiệm vụ của họ là xác định *mọi thứ là gì và không phải là gì*. Điều này được thực hiện thông qua khả năng định nghĩa chính xác.

Definition, whether in words or in symbolic formulae, builds 'walls of distinction' between the thing defined and all other things. Definition is absolutely indispensable at that point in the evolution of consciousness when human beings must emerge from the forest of confusion and error (the point when they must stop "mistaking one thing for another"), and must clarify the contents of their minds and their perceptions. Of course, definition can be overdone. All analysis must take place within the field of synthesis or, ultimately, it will be misleading. But most members of the human family need not be overly concerned about synthesis; they are not yet even capable of clear analysis.

Định nghĩa, dù bằng lời hay bằng hình thức biểu tượng, đều xây dựng nên những 'bức tường phân biệt' giữa điều được định nghĩa và tất cả những điều khác. Định nghĩa là hoàn toàn không thể thiếu tại thời điểm mà trong quá trình tiến hóa tâm thức khi con người cần phải thoát ra khỏi khu rừng của sự mơ hồ và sai lầm (thời điểm khi họ phải dừng việc "nhầm lẫn điều này với điều khác"), và phải làm rõ các nội dung trong cái trí và nhận thức của họ. Tất nhiên, sự định nghĩa có thể bị quá đà. Mọi phân tích phải diễn ra trong lĩnh vực của sự tổng hợp, nếu không, những phân tích đó sẽ gây hiểu nhầm. Nhưng hầu hết các thành viên của gia đình nhân loại không cần quá quan tâm đến sự tổng hợp; họ thậm chí còn chưa có khả năng phân tích rõ ràng.

Power to create thoughtforms and render them distinct: Desire forms on the plane of emotion are said to be very fluid and indistinct, constantly flowing into one another. Thoughtforms, which are found on the plane of concrete mind, are much more precise, and 'clear-boundaried.' The thinking human being develops the capacity to create thought in order to embody ideas, intuitions, sensations, feelings. The entire content of consciousness, much of which is non-mental, can be formulated as thought, and the word or symbol forms which further concretize thought. [126]

Năng lực tạo ra các hình tư tưởng và làm cho chúng trở nên khác biệt: Các hình thức ham muốn trên cõi cảm dục được cho là rất linh hoạt và không rõ ràng, liên tục tràn vào nhau. Các hình tư tưởng, được tìm thấy trên cõi trí cụ thể và chính xác hơn nhiều, và 'có giới hạn rõ ràng.' Con người biết suy nghĩ phát triển khả năng tạo ra tư tưởng để biểu hiện các ý tưởng, trực giác, cảm giác và cảm xúc. Toàn bộ nội dung của tâm thức, phần lớn không thuộc về trí tuệ, có thể được hình thành dưới dạng tư tưởng, từ ngữ hoặc biểu tượng - những thứ mà cụ thể hóa hơn nữa tư tưởng. [126]

The power of definition, discussed in the previous paragraph, is indispensable in the creation of thoughtforms. A certain amount of mental substance is gathered; it is given shape and form, which means that its outlines (its boundaries) are determined, and its "infrastructure" is articulated. This makes a thoughtform distinct from other thought-forms. Fifth ray individuals respond to a "Systemic Law" called the "Law of Fixation." On a strictly human level, this law enables an individual to *fix*, 'freeze-frame,' or render static the boundaries surrounding a given quantity of volatile mental substance, and also *fix* or delineate the infrastructure contained within that quantity of mental substance. To do so, creates a distinct thoughtform, which can then be employed for distinctive purposes.

Năng lực định nghĩa, đã được thảo luận trong đoạn trước, là không thể thiếu trong việc tạo ra các hình tư tưởng. Một lượng vật chất trí tuệ nhất định được tập hợp lại; nó có hình dạng và hình thái, có nghĩa là các đường viền của nó (ranh giới của nó) được xác định, và "kết cấu" của nó được nối khớp với nhau. Điều này làm cho một hình tư tưởng khác biệt với các hình tư tưởng khác. Các cá nhân cung năm đáp ứng một "Định luật Hệ thống" được gọi là "Định luật Cố định". Ở một mức độ hoàn toàn nhân loại, định luật này cho phép một cá nhân *cố định*, 'đóng trong khung hình', hoặc làm tĩnh lại các ranh giới bao xung quanh một lượng vật chất trí tuệ hay thay đổi, đồng thời cũng *cố định* hoặc phác họa ra kết cấu được chứa bên trong lượng vật chất trí tuệ đó. Để làm như vậy, hãy tạo ra một hình tư tưởng riêng biệt, thứ mà sau đó có thể được sử dụng cho các mục đích riêng biệt.

Everyone creates thought. Everyone possesses the fifth ray, and all the other rays as well, for no matter what may be the ray of the soul, it utilizes (during the course of evolution) the six other rays as subrays. But not everyone has the fifth ray prominent or emphasized in a particular incarnation. When this is the case, the thoughtforms created are very clear, definite, delineated, articulated, concrete and 'thing-like.' Fifth ray people can help others render their thoughtforms more distinct, thus clarifying the field of human thought. They can contribute to the building of mental vehicles so filled with clear thoughtforms, that intelligent thinking can more easily proceed.

Mọi người đều tạo ra tư tưởng. Mọi người đều sở hữu cung năm, và cũng tất cả các cung khác, vì bất kể cung linh hồn là gì thì nó cũng sử dụng (trong quá trình tiến hóa) sáu cung khác làm cung phụ. Nhưng không phải ai cũng có cung năm nổi trội hoặc được nhấn mạnh trong một kiếp luân hồi cụ thể. Trong trường hợp này [ND: có Cung năm nổi trội], các hình tư tưởng được tạo ra rất rõ ràng, xác định,

được miêu tả chính xác, nối khớp với nhau, cụ thể và 'giống như vật chất.' Người cung năm có thể giúp người khác làm cho hình tư tưởng của họ rõ ràng hơn, từ đó làm rõ lĩnh vực tư tưởng chung của loài người. Họ có thể đóng góp vào việc xây dựng các phương tiện trí tuệ chứa đầy các hình tư tưởng rõ ràng, để có thể dễ dàng tạo ra suy nghĩ một cách thông minh hơn.

Facility for mathematical calculation: One of the most effective ways of reaching precision of thought is through the language of mathematics. As semanticists will testify, ordinary words can be extremely misleading, and are, in general, ill-suited for the kind of *exactitude* required by those who are strongly endowed with fifth ray energy. Mathematics, on the other hand, is a language which is designed to express the exact relationship between things. Initially, it might seem that, using mathematics, only quantitative differences between things can be described, but there is a sense in which quantitative differences are the cause of subtle qualitative differences. At any rate, the fifth ray individual is known as "the mathematical type." (*Esoteric Psychology, Vol. I, p. 329*)

Phương tiện để tính toán toán học: Một trong những cách hiệu quả nhất để đạt đến độ chính xác của tư tưởng là thông qua ngôn ngữ của toán học. Như các nhà ngữ nghĩa học chứng thực, những từ ngữ sử dụng thông thường có thể cực kỳ sai lệch, và nói chung, không phù hợp với *tính chính xác* cần thiết cho những người có cung năm mạnh. Mặt khác, toán học là một ngôn ngữ được thiết kế để diễn đạt mối quan hệ chính xác giữa các sự vật. Ban đầu, có vẻ như sử dụng toán học chỉ có thể mô tả sự khác biệt về lượng giữa các sự vật, nhưng có những lúc sự khác biệt về lượng là nguyên nhân của những sự khác biệt vi tế về chất. Ở bất kỳ mức độ nào, cá nhân cung năm được gọi là "kiểu người toán học." (*Tâm lý học nội môn, tập I, trang 329*)

Fifth ray mathematics is more concrete than abstract, third ray, higher mathematics. All the usual arithmetic manipulations (and their extensions into other kinds of operations) can be accomplished with facility by the intelligent fifth ray individual, but they are not so inclined to view mathematics as almost a form of creative art (as do those who approach it more exclusively from the vantage point of the third ray). Fifth ray mathematics is more tied to concrete reality; it is a method of accounting for what the senses (and their extensions) reveal. We might call fifth ray mathematics "applied math," whereas creative, abstract third ray mathematics need not *apply* to anything concrete, and, in fact, often applies to alternative realities and dimensions 'created' by mathematicians. For instance, the very complex mathematics required to design, build, launch, guide and return a manned space flight to the Moon most definitely requires the kind of applied mathematics at which intelligent fifth ray individuals would excel. [127]

Toán học thuộc cung năm thì cụ thể hơn là toán học cao cấp thuộc cung ba trừu tượng. Tất cả các thao tác số học thông thường (và phần mở rộng của chúng thành các phép tính khác) có thể được hoàn thành dễ dàng bởi cá nhân cung năm thông minh, nhưng họ không có khuynh hướng xem toán học như là một hình thức nghệ thuật sáng tạo (như những người tiếp cận nó một cách riêng biệt hơn từ

vị trí thuận lợi của cung ba). Toán học thuộc cung năm gắn chặt hơn với thực tế cụ thể; nó là một phương pháp giải thích cho những gì các giác quan (và phần mở rộng của chúng) tiết lộ. Chúng ta có thể gọi toán học của cung năm là “toán học ứng dụng”, trong khi toán học của cung ba sáng tạo, trừu tượng không cần *áp dụng* cho bất kỳ thứ gì cụ thể, và trên thực tế, thường áp dụng cho các thực tại được lựa chọn và các chiều kích được ‘tạo ra’ bởi các nhà toán học. Ví dụ, việc đòi hỏi toán học rất phức tạp để thiết kế, xây dựng, phóng lên, dẫn đường và đưa một tàu vũ trụ có người lái lên Mặt trăng và trở về, nhất định cần một loại toán học ứng dụng mà ở đó các cá nhân cung năm thông minh sẽ thực hiện xuất sắc. [127]

However, the kind of mathematics designed to prove that an infinite number of infinite sets is contained within any given infinite set is far more abstract, has no immediately seen, concrete application, and would be a matter of interest and concern for those more inclined to third ray creative, mathematical speculation.

Tuy nhiên, loại toán học được thiết kế để chứng minh rằng một số lượng vô hạn các tập hợp vô hạn được chứa trong bất kỳ tập hợp vô hạn xác định nào thì trừu tượng hơn nhiều, không có ứng dụng cụ thể thấy được ngay lập tức, và sẽ là một vấn đề để quan tâm của những người có khuynh hướng của cung ba sáng tạo, suy đoán trong toán học.

Concrete mathematics is much concerned with measurement, i.e., with quantification. Fifth ray individuals seek to understand something by quantifying it. In the world of common sense, there are two principal kinds of measurements: measurements of time and measurements of space. Those who have a strong aversion to measurement by quantification probably do not have a fifth ray emphasis; many people of an emphatically artistic or humanistic persuasion are of this type. Conversely, those who can handle with ease a wide variety of measurements, quantifications and their concrete applications almost invariably have a strong fifth ray.

Toán học cụ thể liên quan nhiều đến đo lường, tức là, về định lượng. Các cá nhân cung năm tìm cách hiểu điều gì đó bằng cách định lượng nó. Trong thế giới của giác quan thông thường, có hai loại phép đo chính: phép đo thời gian và phép đo không gian. Những người rất ác cảm với phép đo định lượng có lẽ không thiên về cung năm; kiểu người này có khuynh hướng rõ ràng mang tính nghệ thuật và nhân văn. Ngược lại, những người có thể xử lý dễ dàng các phép đo lường, định lượng và các ứng dụng cụ thể của chúng hầu như luôn có cung năm mạnh.

Highly developed powers of analysis and discrimination: Viewed in the simplest way, analysis takes things apart, and synthesis puts them together. Fifth ray people are not as inclined as those upon the first or second ray, for instance, to perceive in wholes. They look at any object of perception and wonder what smaller parts constitute the object. Nothing is taken purely at face value. They believe that every *thing* has its secrets, which can be discovered by penetrating beneath the level of

appearances, and by discovering the smaller units which function together to make the thing what it is. Analysis, carried to its ultimate extreme, is the search for the *smallest separate thing*. Of course, we have learned that this search leads into the mysterious realm of particle physics, where things are no longer things but, rather, “events” with a “tendency” to occur. Still, the search goes on, and will lead, according to the Ageless Wisdom, to subtler and subtler planes of vibration until “anu,” (the “speck” — perhaps some kind of ultimate energy unit) is discovered.

Các quyền năng phân tích và phân biệt phát triển cao: Nhìn theo cách đơn giản nhất, sự phân tích tách biệt mọi thứ và sự tổng hợp gom chúng lại với nhau. Ví dụ, người cung năm không có khuynh hướng nhận thức một cách tổng thể như người cung một hoặc cung hai. Họ nhìn vào bất kỳ đối tượng nhận thức nào và tự hỏi những phần nhỏ nào cấu thành nên đối tượng đó. Không có gì được tiếp nhận chỉ theo giá trị bề mặt. Họ tin rằng mọi *thứ* đều có bí mật của nó, có thể được khám phá bằng cách thâm nhập vào bên dưới vẻ ngoài của chúng, và bằng cách khám phá các đơn vị nhỏ hơn hoạt động cùng nhau để tạo nên thứ đó. Phân tích, đến cực điểm cùng tận của nó, là việc tìm kiếm *những gì riêng biệt nhỏ nhất*. Tất nhiên, chúng ta đã biết rằng cuộc tìm kiếm này dẫn đến lĩnh vực bí ẩn của vật lý hạt, nơi mọi thứ không còn là sự vật nữa mà thay vào đó là những “sự kiện” có “xu hướng” xảy ra. Tuy nhiên, cuộc tìm kiếm vẫn tiếp tục, và sẽ dẫn, theo Minh triết Ngân đò, đến các cõi giới có rung động ngày càng tinh vi hơn cho đến khi “anu” (“hạt” — có lẽ là một loại đơn vị năng lượng cơ bản nào đó) được phát hiện.

In practical terms however, and on the macro-level of commonsense reality, fifth ray people want to know “what makes things tick.” Any whole, as they know, is composed of many factors or variables; these interact in ways that are difficult to discern without close examination. Fifth ray people examine things microscopically to determine the laws governing such interactions. It makes no difference what field or object is being considered; the field may be psychology, and the analytical approach may be applied to clarifying the still largely unknown dynamics of the psyche; or the field may be mechanics, and the object under examination and analysis may be an electric motor with numerous man-made parts, each of which must be understood with uncompro- mising, technical accuracy. In either case, the approach is *analytical*, and the purpose is to discover how each part within a whole functions, and how each part is related to every other part.

Tuy nhiên, trong điều kiện thực tế, và ở cấp độ vĩ mô của thực tại theo lẽ thường, người cung năm muốn biết “điều gì mang lại động lực cho mọi thứ”. Bất kỳ tổng thể nào, theo như người cung năm biết, được cấu tạo bởi nhiều yếu tố hoặc biến số; chúng tương tác theo những cách khó thấy rõ nếu không có sự kiểm tra chặt chẽ. Người cung năm xem xét mọi thứ bằng kính hiển vi để xác định những quy luật chi phối các tương tác như vậy. Không có sự khác biệt nào đối với lĩnh vực hoặc đối tượng đang được xem xét; lĩnh vực này có thể là tâm lý học, và cách tiếp cận phân tích có thể được áp dụng để làm rõ các động lực vẫn còn chưa được biết đến nhiều của tâm lý; hoặc lĩnh vực này có thể là cơ khí, và đối tượng được kiểm tra và phân tích có thể là một động cơ điện với nhiều bộ phận do con

người tạo ra, mỗi bộ phận trong số đó phải được hiểu với độ chính xác kỹ thuật, không thể thay đổi. Trong cả hai trường hợp, cách tiếp cận là *phân tích*, và mục đích là để khám phá cách thức hoạt động của từng bộ phận trong một tổng thể, và mỗi bộ phận có liên quan như thế nào với các bộ phận khác.

Detached objectivity: The Heisenberg Uncertainty Principle has shown that truly “objective observation” is impossible in what might be called a ‘participatory universe.’ The very act of observation is an act of participation, and affects that which is observed. [128]

Nevertheless, on the macro-level of commonsense functioning, detached observation is a sine qua non for scientific progress, and also for both psychological and spiritual growth.

Tính khách quan tách rời: Nguyên lý Bất định Heisenberg đã chỉ ra rằng “quan sát khách quan” thực sự là không thể trong cái có thể được gọi là ‘vũ trụ tham gia.’ Chính hành động quan sát là một hành động tham gia, và ảnh hưởng đến cái được quan sát. [128]

Tuy nhiên, ở cấp độ vĩ mô của hoạt động dựa theo giác quan thông thường, sự quan sát tách rời là một điều kiện kiên quyết cho sự tiến bộ của khoa học, và cho cả sự phát triển của tâm lý và tinh thần.

Fifth ray people are adept at *using the mind without engaging the emotions*. They know how to think objectively about a particular topic. They can hold the topic “at arms length,” so to speak, and (by seeing it as an object) see it as it is. Everyone has heard the statement: “You’re so close to it, you can’t see it.” In such cases, objective distance is needed, the ability to “stand back” and assess properly. This eliminates oversight, bias and various subjective distortions which are inimical to truth. The desires are so strong in most people that what they wish to perceive, they *do*, indeed, perceive. People see what they want to see, or what they think they should see. But all scientific progress and all growth of a psychospiritual kind must be based upon truth.

Người cung năm thành thạo trong việc *sử dụng thể trí mà không có sự tham gia của cảm xúc*. Họ biết cách suy nghĩ khách quan về một chủ đề cụ thể. Họ có thể nắm bắt chủ đề đó “trong tầm tay,” có thể nói như vậy, và (bằng cách thấy nó như một đối tượng) thấy nó như nó là. Mọi người đều đã nghe câu nói: “Bạn ở gần nó quá, [nên] bạn không thể thấy nó.” Trong những trường hợp như vậy, cần có khoảng cách khách quan, khả năng “lùi lại” và đánh giá một cách hợp lý. Điều này loại bỏ những sai sót, định kiến và các sai lệch mang tính chủ quan khác nhau vốn không đúng với sự thật. Hầu hết mọi người đều có ham muốn mạnh mẽ đến nỗi những gì họ muốn nhận thức thì, họ thực sự *nhận thức* được. Mọi người thấy những gì họ muốn thấy, hoặc những gì họ nghĩ rằng họ nên thấy. Nhưng tất cả tiến bộ khoa học và tất cả sự phát triển của tâm lý theo hướng tinh thần phải dựa trên sự thật.

Psychospiritual growth is dependent upon cultivating the “attitude of the observer.” This is, essentially, the attitude with which the soul views the personality. Though it is rarely possible to see the personality exactly as the soul sees it, it is possible to move in that direction by viewing all intrapsychic occurrences with an almost detached, scientific objectivity. With such an attitude, one is

disidentified from the personality events which one formerly confused with one's true identity. Detached observation allows one to separate the Self (the Observer) from the self (the observed), and thus separate (in consciousness) the soul from the personality. It is the only way to see oneself as one truly is.

Sự phát triển về mặt tâm lý theo hướng tinh thần phụ thuộc vào việc trau dồi “thái độ của người quan sát”. Về cơ bản, đây là thái độ mà linh hồn nhìn nhận phàm ngã. Mặc dù hiếm khi có thể thấy phàm ngã chính xác như linh hồn thấy, nhưng có thể đi theo hướng đó bằng cách xem tất cả các sự kiện tâm lý với một sự khách quan khoa học, gần như tách rời. Với thái độ như vậy, một người sẽ *không đồng hóa* với các sự kiện của phàm ngã mà trước đây người đó nhầm lẫn với đặc tính thực sự của mình. Quan sát tách rời cho phép một người tách Chân ngã (Người Quan sát) khỏi phàm ngã (Người được quan sát), và do đó tách (trong tâm thức) linh hồn khỏi phàm ngã. Đó là cách duy nhất để thấy bản thân như người đó thật sự là.

The fifth ray, particularly, bestows the gift of detached observation. The human kingdom was born, according to esoteric tradition, because of a strong activation of the fifth ray (especially through the agency of angelic entities transmitting the fifth ray) in relation to “animal man” during a period some eighteen million years ago. Through the fifth ray power of separation, animal man came to see himself as a separate and separated being—an “I.” This, as far as Earth's humanity was concerned, was the very beginning of reflective consciousness.

Đặc biệt, cung năm ban tặng khả năng quan sát tách rời. Giới nhân loại được sinh ra, theo truyền thuyết nội môn, là do sự kích hoạt mạnh mẽ của cung năm (đặc biệt là thông qua trung gian của các thực thể thiên thần dẫn truyền cung năm) liên quan đến “người thú” trong khoảng thời gian mười tám triệu năm trước. Thông qua quyền năng phân tách của cung năm, người thú đã thấy mình như một thực thể riêng biệt và tách biệt — một “Tôi”. Điều này, trong chừng mực của nhân loại trên Trái Đất, là sự bắt đầu của tâm thức tự thức.

Now that many millions of years have passed, another great transition involving the fifth ray is being prepared. Through the detaching power of the fifth ray (its power to foster objective consciousness), members of today's humanity are being prepared to *experience* themselves as souls, by seeing themselves, objectively, as personalities. An important rule of psychological objectivity might be phrased in the following way: ‘If you see it, you can't be it.’ Detached observation allows us to see, and to realize that which we see cannot be the true Self, because the true Self is the seer. Thus, detached observation of the lower self, and all its contents of consciousness, makes it possible for us to say with the ancient sage: “Neti. Neti.” — “Not that. Not that.”

Bây giờ đã nhiều triệu năm trôi qua, một sự chuyển đổi lớn khác liên quan đến cung năm đang được chuẩn bị. Thông qua quyền năng phân tách của cung năm (quyền năng thúc đẩy tâm thức khách quan),

các thành viên của nhân loại ngày nay đang được chuẩn bị để *trải nghiệm* bản thân như những linh hồn, bằng cách nhìn nhận bản thân một cách khách quan như những phàm ngã. Một quy tắc quan trọng của tính khách quan trong tâm lý có thể được diễn đạt theo cách sau: 'Nếu bạn thấy nó, bạn không thể là nó.' Quan sát tách rời cho phép chúng ta thấy, và nhận ra rằng cái mà chúng ta thấy không thể là Chân ngã, bởi vì Chân ngã là người quan sát. Do đó, sự quan sát tách rời của cái ngã thấp, và tất cả nội dung của tâm thức, giúp chúng ta có thể nói với nhà hiền triết cổ đại: "Neti. Neti." —“Không phải vậy. Không phải cái đó."

The fifth ray, we know, is equipped with the power of definition. Because of its power to promote objective detachment, the fifth ray is instrumental in helping us *define* [129] *ourselves*, or, more accurately, to define what we are by defining what we *are not*. Perhaps it is because of this and other similar powers, that the highest expression of the fifth ray method of teaching truth is *esoteric psychology*—the science of the soul.

Cung năm, chúng ta biết, được trang bị quyền năng định nghĩa. Do có quyền năng thúc đẩy sự tách rời khách quan, cung năm là công cụ giúp chúng ta *xác định* [129] *bản thân mình*, hoặc chính xác hơn, để xác định chúng ta là gì bằng cách xác định chúng ta *không phải là gì*. Có lẽ chính vì điều này và những quyền năng tương tự khác, mà biểu hiện cao nhất của phương pháp giảng dạy chân lý của cung năm là *tâm lý học nội môn*—khoa học về linh hồn.

Accuracy and precision in thought and action: The fifth ray is an energy which helps humanity eliminate vagueness and imprecision from thought and action. Under the focused scrutiny inspired by the fifth ray, approximations are gradually eliminated and an 'exact tracking' of all interrelated movements occurs.

Sự đúng đắn và chính xác trong suy nghĩ và hành động: Cung năm là năng lượng giúp nhân loại loại bỏ sự mơ hồ và thiếu chính xác khỏi suy nghĩ và hành động. Dưới sự xem xét tập trung kỹ lưỡng được truyền cảm hứng từ cung năm, sự xấp xỉ gần đúng dần dần bị loại bỏ và sự 'theo dõi chính xác' mọi chuyển động có liên quan với nhau diễn ra.

Those upon the fifth ray seek to master the laws which control matter and form. To do this, they have tried to come to terms with the ultimate constituents of matter, even though whatever is truly ultimate continues to recede as ever more minute and evanescent constituents are discovered. When seeking to understand and work within the micro-level of life phenomena, very great accuracy and precision are required. The macro-level of normal sense experience is a vast and relatively gross world when compared to the minute fields in which physicists are searching for ultimate causes. Measurements in the macroworld, though relatively precise, require nowhere near the precision and exactitude of measurements which are required in the microworld. There is also what we might call the 'super-macroworld' to consider, and the kinds of measurements which pertain to it. The super-

macroworld consists of planets, solar systems, galaxies, galactic clusters, quasars, pulsars, black holes, etc.—in short, the known universe. Strangely, there are more similarities between methods and rules of measurement in the microworld and super-macroworld than there are between these two and the commonsense macroworld. The laws of *relativity* apply in the domains approaching the infinitely small and infinitely large (i.e., within the microworld and super-macroworld), but *not* in the ordinary, “Newtonian” domain of common sense (the macroworld). Thus, when scientists investigate the super-macroworld, there are demands for precision and exactitude which are as extreme as those in the microworld.

Người cung nãm tìm cách làm chủ các quy luật kiểm soát vật chất và hình tướng. Để làm được điều này, họ đã cố gắng xem xét các thành phần cơ bản nhất của vật chất, mặc dù bất cứ thứ gì thực sự là cơ bản, nó vẫn tiếp tục lùi lại khi phát hiện ra càng nhiều thành phần nhỏ và phù du hơn. Khi tìm cách để hiểu và làm việc trong phạm vi vi mô của các hiện tượng đời sống, bắt buộc phải có độ đúng đắn và chính xác rất cao. Mức độ vĩ mô của trải nghiệm giác quan bình thường là một thế giới rộng lớn và tương đối thô thiển khi so sánh với những lĩnh vực nhỏ mà các nhà vật lý đang tìm kiếm những nguyên nhân cơ bản. Các phép đo trong thế giới vĩ mô, mặc dù tương đối chính xác, không đòi hỏi độ đúng đắn và chính xác cao như các phép đo được yêu cầu trong thế giới vi mô. Ngoài ra còn có những cái chúng ta có thể gọi là ‘thế giới siêu vĩ mô’ để xem xét, và các loại phép đo liên quan đến thế giới đó. Thế giới siêu vĩ mô bao gồm các hành tinh, thái dương hệ, thiên hà, cụm thiên hà, thiên thể cực xa và cực sáng, sao xung, lỗ đen, v.v. — nói ngắn gọn là vũ trụ đã được biết đến. Kỳ lạ là có nhiều điểm tương đồng giữa các phương pháp và quy tắc đo lường trong thế giới vi mô và thế giới siêu vĩ mô hơn là giữa hai thế giới này và thế giới vĩ mô thông thường. Các thuyết *tương đối* áp dụng trong các vùng tiếp cận với giới hạn nhỏ vô hạn và lớn vô hạn (tức là trong thế giới vi mô và thế giới siêu vĩ mô), nhưng *không* áp dụng trong vùng thông thường - vùng học thuyết của “Newton” của giác quan thông thường (thế giới vĩ mô). Do đó, khi các nhà khoa học nghiên cứu về thế giới siêu vĩ mô, sẽ có những yêu cầu về độ đúng đắn và chính xác cao như những yêu cầu trong thế giới vi mô.

By far the majority of fifth ray people do not work in the rarefied fields of particle physics and astrophysics, but their demand for accuracy and precision is nonetheless insistent. Fifth ray people take pains to ensure that their thoughts correlate as precisely as possible with all the many motions and interrelationships of the field they are examining. They attempt to notice everything, and to use language in such a way that everything under observation is properly described and explained. It is for this very purpose, that they devise sophisticated, *technical languages*. Can one imagine trying to describe precisely and accurately the latest developments in the field of particle physics, radiology, biogeny, etc., using everyday vocabulary?

Cho đến nay, phần lớn người cung nãm không làm việc trong các lĩnh vực hiếm hoi của vật lý hạt và vật lý thiên văn, nhưng yêu cầu về độ đúng đắn và chính xác của chúng vẫn được nhấn mạnh. Người cung nãm bỏ công sức để đảm bảo rằng suy nghĩ của họ tương quan một cách chính xác nhất có thể

với các chuyển động và mối quan hệ trong lĩnh vực mà họ đang nghiên cứu. Họ cố gắng để ý mọi thứ, và sử dụng ngôn ngữ theo cách mà mọi thứ quan sát đều được mô tả và giải thích một cách chính xác. Chính vì mục đích này, họ đã tạo ra những *ngôn ngữ kỹ thuật* phức tạp. Liệu ta có thể tưởng tượng được việc cố gắng mô tả một cách đúng đắn và chính xác những phát triển mới nhất trong lĩnh vực vật lý hạt, x-quang, thuyết phát sinh sinh học, v.v., bằng cách sử dụng vốn từ vựng hàng ngày không?

When it comes to action, fifth ray people attempt to act with ‘surgical’ precision. Imprecise action is clumsy, and needlessly disturbs many things within the field of examination; precise action isolates a specific target, avoiding, whenever possible, impact upon those things which should not be disturbed. As a crude but graphic example, one can imagine the difference between a delicate operation performed with [130] laser technology, and the same operation performed with a kitchen knife. A little research into the history of medicine will show that this example may not be as far-fetched as it would be comforting to believe.

Khi hành động, người cung năm cố gắng hành động với độ chính xác như trong "phẫu thuật". Hành động thiếu chính xác là vụng về, và làm xáo trộn một cách không cần thiết nhiều thứ trong lĩnh vực đang nghiên cứu; hành động chính xác cô lập một mục tiêu cụ thể, bất cứ khi nào có thể, tránh tác động lên những thứ không nên bị xáo trộn. Như một ví dụ thô sơ nhưng mang tính minh họa, người ta có thể hình dung sự khác biệt giữa một thao tác tinh vi được thực hiện bằng công nghệ laser [130] và thao tác tương tự được thực hiện với một con dao làm bếp. Một nghiên cứu nhỏ về lịch sử y học sẽ cho thấy rằng ví dụ này có thể không quá xa vời như chúng ta vẫn tin.

The demand for accuracy and precision is also noticeable in the speech and writing of fifth ray people. Great care will be given to the precise use of words, and speech will often have a very *exacting* quality. This fifth ray quality is usually quite distinct from the intelligent but much more fluid quality of speech and writing characteristic of those strongly upon the third ray.

Nhu cầu về tính đúng đắn và chính xác cũng được chú ý trong lời nói và cách viết của người cung năm. Sự cẩn trọng sẽ được dành cho việc sử dụng nghiêm ngặt từ ngữ và lời nói thường sẽ có tính chất rất đòi hỏi. Tính chất này của cung năm thường khá khác biệt với tính chất thông minh và linh động trong lời nói và cách viết của người cung ba.

Acquisition of knowledge and the mastery of factual detail: Animated by a high degree of curiosity, fifth ray people inquire and ask questions until they find out. The derivation of the word “curiosity” throws light upon the fifth ray process. From Latin, the word “curiosus” means both “careful” and “inquisitive.” The root of “curiosus” is “cura” which means both “cure” and “care.” Fifth ray people are therefore distinguished by the special *care* they give to the process of inquiry and investigation (a process which is the *cure* for mental darkness—ignorance). They are determined to bring all things to light, as is suggested by the fifth ray’s close association with the luminous planet

Venus, which, according to the Ageless Wisdom Tradition, is a key channel for the transmission of the fifth ray to Earth. Further, the very first name, in a list of names given to that great entity who is the “Lord of the Fifth Ray” is “The Revealer of Truth.” Those strongly qualified by fifth ray energy will not relent with their *careful* search until their curiosity is satisfied, and their acquisition of knowledge is complete (at least within the limited field chosen for inquiry).

Thu đạt kiến thức và nắm vững chi tiết thực tế: Năng nổ với mức độ tò mò cao, người cung năm tìm hiểu và đặt câu hỏi cho đến khi họ tìm ra [ND: đáp án]. Nguồn gốc của chữ “tò mò” đưa ánh sáng tới quá trình suy nghĩ của cung năm. Từ gốc Latinh, chữ “tò mò” có nghĩa là cả “cẩn thận” và “hay dò hỏi”. Gốc của chữ “tò mò” là “cura” có nghĩa là cả “chữa” và “chăm chú”. Do đó, người cung năm nổi bật với sự *thận trọng* đặc biệt trong quá trình tìm hiểu và điều tra (một quá trình *chữa* trí tuệ u tối—sự ngu dốt). Họ quyết tâm đưa mọi điều ra ánh sáng, vì sự liên kết chặt chẽ của cung năm với nguồn sáng Kim tinh, theo Truyền thống của Minh triết Ngàn đời, là một kênh chủ chốt để truyền chuyển cung năm đến Trái đất. Hơn nữa, danh xưng đầu tiên, trong danh sách những danh xưng được đặt cho thực thể vĩ đại - “Chúa Tể Cung Năm” là “Đấng Tiết Lộ Sự Thật”. Những người được quy định mạnh mẽ bởi năng lượng cung năm sẽ không ngừng tìm kiếm *cẩn thận* cho đến khi sự tò mò của họ được thỏa mãn, và việc tiếp thu kiến thức của họ đã hoàn tất (ít nhất là trong lĩnh vực nhất định được chọn để nghiên cứu).

When knowledge is acquired by fifth ray people, it is well stored. They have “a head for facts,” as the saying goes, and the ability to access stored knowledge so that it can be concretely applied to solve immediate, practical problems. Fifth ray people enjoy what is usually considered the tedious accumulation of dry, factual detail. They attempt to know their subject thoroughly, and work laboriously to know *exactly* what they are talking about. They are convinced that “knowledge is power.” In the nineteenth and twentieth centuries the explosion of concrete, factual knowledge (made available to humanity through the efforts of those animated primarily by the fifth ray) was transformed, precisely, into *power*. The most obvious example of this transformation was (and is) the fifth ray pursuit of the secrets of the atom. This extraordinary Hierarchical enterprise, focused within the fifth ray Ashram (but aided by members of the third and seventh ray Ashrams) has made the tremendous destructive and constructive power of atomic energy available to humanity.

Khi kiến thức được người cung năm tiếp thu, nó sẽ được lưu trữ tốt. Người cung năm có “một cái đầu chứa sự thật”, như người ta thường nói, và khả năng tiếp cận kiến thức lưu trữ; vậy nên, nó có thể được áp dụng một cách cụ thể để giải quyết các vấn đề tức thì, thực tế. Người cung năm thích thú với những điều được coi là một đồng tử nhạy của những chi tiết thực tế, khô khan. Họ cố gắng tìm hiểu kỹ vấn đề của họ và làm việc chăm chỉ để biết *chính xác* họ đang nói về điều gì. Họ tin rằng “kiến thức là sức mạnh”. Trong thế kỷ 19 và 20, sự bùng nổ của kiến thức thực tế, cụ thể (được cung cấp cho nhân loại thông qua nỗ lực của những người được kích hoạt chủ yếu bởi cung năm) đã được biến đổi hoàn toàn thành *quyền năng*. Ví dụ rõ ràng nhất về sự biến đổi này đã (và đang là) việc cung năm theo đuổi

những bí mật của nguyên tử. Dự án phi thường này của Thánh đoàn, tập trung trong Ashram của cung năm (nhưng được hỗ trợ bởi các thành viên của Ashram của cung ba và cung bảy) đã tạo ra quyền năng hủy diệt và kiến tạo to lớn của năng lượng nguyên tử cho nhân loại.

Fifth ray people are in process of building an edifice of reliable knowledge. Their narrow and specialized focus of inquiry usually prevents them from acquiring encyclopedic knowledge, but it is their *combined*, focused efforts, when amassed, which make it possible for humanity as a whole to possess encyclopedic knowledge. This edifice of accumulated knowledge protects humanity from superstition and ignorance. Fifth ray [131] people, as potent distributors of the light of knowledge, are the avowed enemies of superstition and ignorance.

Người cung năm đang trong quá trình xây dựng một công trình kiến thức tin cậy. Trọng tâm tìm hiểu hẹp và chuyên biệt của họ thường ngăn họ tiếp thu kiến thức bách khoa, nhưng chính những nỗ lực tập trung, *tổng hợp* của họ, khi tích lũy được, đã giúp toàn bộ nhân loại có thể sở hữu kiến thức bách khoa. Công trình kiến thức tích lũy này bảo vệ nhân loại khỏi sự mê tín và vô minh. Người cung năm [131], với tư cách là người phân phát mạnh mẽ ánh sáng tri thức, là kẻ thù truyền kiếp của sự mê tín và vô minh.

Power to discover through investigation and research: The Tibetan has stated the case clearly:

This is the ray of science and research. The man on this ray will possess keen intellect, great accuracy in detail, and will make unwearied efforts to trace the smallest fact to its source, and to verify every theory. *Esoteric Psychology, Vol. I, pp. 207-208.*

Quyền năng khám phá thông qua điều tra và nghiên cứu: Chân Sư Tây Tạng đã tuyên bố rõ ràng trường hợp này:

Đây là cung của khoa học và nghiên cứu. Người thuộc cung này sẽ sở hữu trí tuệ sắc sảo, sự chính xác tuyệt vời đến từng chi tiết, và sẽ nỗ lực không ngừng để truy tìm nguồn gốc của sự thật nhỏ nhất, và xác minh mọi lý thuyết. *Tâm lý học bí truyền, Vol. I, trang 207-208.*

Fifth ray people have the power to probe. They are in the process of uncovering or ‘dis- covering’ the truth—i.e., *reality*. At first it seems that they work exclusively in the realm of matter and form, but their actual destination is spirit. Matter is objectified spirit; it is spirit “turned inside out,” so to speak. Matter is at once a veil (“the Garment of God”), and an intricate puzzle made of the many “pieces” provided by the divine power of differentiation.

Người cung năm có quyền năng điều tra. Họ đang trong quá trình tiết lộ hoặc 'khám phá' sự thật — tức là *thực tại*. Thoạt đầu, dường như họ chỉ làm việc trong lĩnh vực vật chất và hình tướng, nhưng điểm đến thực sự của họ là tinh thần. Vật chất là tinh thần được khách quan hóa; đó là tinh thần “lộn từ trong ra ngoài”. Vật chất đồng thời là một bức màn che (“Chiếc Áo Choàng của Thượng đế”), và một trò chơi ghép hình phức tạp được tạo nên từ nhiều “mảnh ghép” được cung cấp bởi quyền năng thiêng liêng của sự biệt hoá.

Those strongly qualified by the fifth ray are determined to “get to the bottom of it,” to reach the *fundament*. What is at the “bottom” of everything? Only one thing: *spirit* (or “spirit matter”—“Mulaprakriti,” as it is called in the theosophical literature). The well-known quotation by Helena Blavatsky on the nature of spirit and matter is particularly apt here:

Những người có phẩm chất cung năm mạnh mẽ được xác định để “đi đến tận cùng của nó,” để đạt được *cái nền tảng*. Điều gì ở “tận cùng” của mọi thứ? Chỉ một thứ duy nhất: *tinh thần* (hay “vật chất tinh thần” — “Mulaprakriti,” như nó được gọi trong tài liệu Thông thiên học). Câu trích dẫn nổi tiếng của Helena Blavatsky về bản chất của tinh thần và vật chất đặc biệt thích hợp ở đây:

Life we look upon as “the one form of existence,” manifesting in what we call matter; or, as in man, what, incorrectly separating them, we name Spirit, Soul and Matter. Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit, and these three are a trinity synthesized by Life, which pervades them all. *The Secret Doctrine, Vol. I, [1977 Edition], p. 49.*

Sự sống mà chúng ta coi là “một dạng tồn tại,” biểu hiện trong cái mà chúng ta gọi là vật chất; hoặc, như trong con người, cái mà, tách chúng ra một cách không chính xác, chúng ta gọi là Tinh thần, Linh hồn và Vật chất. Vật chất là phương tiện để biểu hiện linh hồn trên cõi giới đang tồn tại này, và linh hồn là phương tiện trên cõi giới cao hơn để biểu hiện tinh thần, và ba thứ này là một bộ ba được tổng hợp bởi Sự sống, bao trùm tất cả. *Giáo lý Bí truyền, Vol. I, [Ấn bản năm 1977], tr. 49.*

Those upon the fifth ray are driven to learn all the secrets of matter, thus proving, eventually, that matter is, indeed, spirit or life. The usual kinds of fifth ray researches and investigations may seem far removed from such ultimate quests, but every understanding of how matter *works* is a movement towards the ultimate discovery upon which fifth ray investigators are intent.

Người cung năm được thúc đẩy để tìm hiểu tất cả bí mật của vật chất, do đó, cuối cùng chứng minh rằng vật chất thực sự là tinh thần hay sự sống. Các loại nghiên cứu và điều tra thông thường của cung

năm dường như xa cách với những sự truy tìm cuối cùng như vậy, nhưng mọi hiểu biết về cách thức hoạt động của vật chất đều hướng tới khám phá cuối cùng mà các nhà điều tra cung năm theo đuổi.

Those upon certain other rays intuit directly the unity of spirit, soul and matter (body). They know that the outer cloak of matter is of the same substance as spirit, but, because of the limitations of the human mind, seems to hide spirit. As fifth ray individuals emerge from the limitations of purely concrete, rationalistic thinking, they, too, begin to intuit that spirit and matter are *identical*, but unlike those upon other rays, they have a *special obligation* to thoroughly investigate every aspect of matter (every thread woven into the Garment of God), and then demonstrate, beyond any shadow of a doubt, the relationship between (and shared identity of) spirit and matter. [132]

Những người thuộc các cung khác dùng trực giác để trực tiếp biết sự hợp nhất của tinh thần, linh hồn và vật chất (cơ thể). Họ biết rằng chiếc áo choàng bên ngoài của vật chất có cùng bản chất với tinh thần, nhưng vì sự hạn chế của trí tuệ con người, nó dường như che giấu tinh thần. Khi người cung năm thoát ra khỏi những hạn chế của sự suy nghĩ thuần cụ thể, duy lý, họ cũng bắt đầu sử dụng trực giác để biết rằng tinh thần và vật chất là *giống nhau*, nhưng không giống những người thuộc các cung khác, họ có *nghĩa vụ đặc biệt* là phải nghiên cứu kỹ lưỡng mọi khía cạnh của vật chất (mọi sợi chỉ dệt thành Chiếc Áo Choàng của Thượng đế), và sau đó vượt khỏi mọi cái bóng của sự nghi ngờ, chứng minh mối quan hệ giữa (và đặc tính chung của) tinh thần và vật chất. [132]

Fifth ray people, then, are obliged to investigate matter thoroughly, to search and ‘re- search’ until the secrets are found. They must penetrate, bore through the veil of matter until spirit and life are revealed. For them, there are no short cuts—hence their “unwearied efforts” and dogged persistence. Those on other rays can choose to ignore the intricate labyrinths of materiality since they do not have to *know* matter inside and out; it is not their destiny.

Vì vậy, người cung năm có nghĩa vụ phải điều tra kỹ lưỡng vấn đề, tìm đi và 'tìm lại' cho đến khi các bí mật được tìm ra. Họ phải thâm nhập, xuyên thủng bức màn của vật chất cho đến khi tinh thần và sự sống lộ ra. Đối với họ, không có đường tắt — do đó họ “nỗ lực không ngừng” và kiên trì bền bỉ. Những người thuộc các cung khác có thể chọn bỏ qua mê cung phức tạp của vật chất vì họ không cần phải biết vật chất từ trong ra ngoài; đó không phải là sứ mệnh của họ.

One of the names of the Fifth Ray Lord—“The Great Connector”—is particularly interesting when considering the ultimate purpose of scientific investigation and research. At the present time, there seems to be a huge cleavage between the material world and the “inner worlds” which psychology and spirituality reveal. The psychosomatic relationship has been brought to light by medical research, and mind can be shown to affect body, and vice versa, but what might be called the ‘actual mechanism of accomplishment’ is not understood.

Một trong những danh xưng của Chúa Tể Cung Năm— “Đấng Kết Nối Vĩ Đại” —đặc biệt thú vị khi xem xét mục đích cuối cùng của việc điều tra và nghiên cứu khoa học. Vào thời điểm hiện tại, dường như có một sự chia rẽ rất lớn giữa thế giới vật chất và “các thế giới bên trong” mà tâm lý học và tâm linh học tiết lộ. Mỗi quan hệ thuộc hệ thần kinh của cơ thể đã được đưa ra ánh sáng bởi nghiên cứu y học, và trí tuệ có thể được chứng minh là ảnh hưởng đến cơ thể, và ngược lại, nhưng điều có thể được gọi là ‘cơ chế thực sự của thành tựu đó’ thì không được hiểu thấu.

It will be the investigative purpose of those upon the fifth ray to discover the *exact means* by which the higher and lower planes are linked or connected. If the Ageless Wisdom has presented a true worldview, each time a “new” level of matter is penetrated, another more subtle level will be discovered; the lower ethers, it seems, are now being revealed. With each penetration, an ‘interplane connection’ will be made, and with successive penetrations, a solid line of connection between all planes and subplanes will be specifically understood. Such specificity of understanding cannot be achieved without the fullest possible application of fifth ray energy.

Mục đích điều tra của người cung năm là khám phá *các phương tiện chính xác* nhờ đó các cõi giới cao hơn và thấp hơn được liên kết hoặc kết nối với nhau. Nếu Minh triết Thiêng liêng đã trình bày một thế giới quan đúng thực, thì mỗi lần một cấp độ “mới” của vật chất được thâm nhập, một cấp độ khác tinh vi hơn sẽ được phát hiện; các chất dĩ thái thấp hơn, dường như, đang được biểu lộ. Với mỗi lần thâm nhập, một “kết nối giữa các cõi giới” sẽ được tạo thành, và với các lần thâm nhập liên tiếp nhau, một đường kết nối vững chắc giữa tất cả các cõi giới chính và cõi giới phụ sẽ được hiểu một cách cụ thể. Sự hiểu biết cụ thể như vậy không thể đạt được nếu không có sự ứng dụng trọn vẹn nhất có thể của năng lượng cung năm.

Power to verify through experimentation; the discrimination of truth from error:

Fifth ray people are not easily deceived. Their deep streak of skepticism serves the purpose of protecting them from accepting false knowledge. The annals of history are filled with examples of people eagerly embracing false knowledge: wild theories, mistaken notions, theologically ‘necessary!’ conclusions—all of which have ultimately been proven erroneous. Those strongly conditioned by the fifth ray demand knowledge they can trust, and so they put all assertions of knowledge to the test, rather than allow themselves to become lost in a forest of error.

Năng lực kiểm chứng thông qua thực nghiệm; sự phân biệt sự thật từ sai lầm:

Người cung năm không dễ bị lừa dối. Thái độ hoài nghi sâu sắc của họ phục vụ cho mục đích bảo vệ họ khỏi việc chấp nhận kiến thức sai lầm. Biên niên sử chứa đầy các ví dụ về những người hăm hở giữ chặt kiến thức sai lầm: những lý thuyết hoang đường, những quan niệm nhầm lẫn, những kết luận ‘cần thiết!’ về mặt thần học— tất cả những điều mà cuối cùng được chứng minh là không đúng. Những

người được quy định mạnh mẽ bởi cung năm đòi hỏi kiến thức mà họ có thể tin tưởng, và vì vậy họ đặt mọi khẳng định về kiến thức vào sự kiểm tra, thay vì tự để bản thân lạc vào một rừng lối.

Fifth ray people treat claims as hypothetical, and then submit such claims to a process of *verification*. The word “verify” derives from the Latin word “verus” which means “true.” It is the *truth* of a hypothetical assertion that is being tested in the verification process. Throughout history people have accepted truth on faith, on authority, by hearsay, by hunch, by intuition, and in numerous other ways which were insufficient to actually *confirm* verity. As far as the majority of humanity is concerned, test and experimentation represent a relatively new approach, an approach which is rigorous, demanding, often slow and frustrating but which, when completed, provides reliable knowledge for improving the quality of life. Given the ease with which the mind can fool itself (and the ease with which the emotions and bodily urges can fool the mind), the [133] experimental approach (though often frustrating to the impatient emotions) is needed if truth is to be ascertained and convincingly demonstrated.

Người cung năm coi các tuyên bố là giả thuyết, và sau đó gửi các tuyên bố đó đến một quá trình *xác minh*. Từ “xác minh” bắt nguồn từ “verus” trong tiếng Latinh có nghĩa là “sự thật”. Đó là *sự thật* của một khẳng định mang tính giả thuyết đang được kiểm tra trong quá trình xác minh. Trong suốt lịch sử, con người đã chấp nhận sự thật bởi đức tin, bởi thẩm quyền, bởi tin đồn, bởi linh cảm, bởi trực giác và nhiều cách khác không đủ để thực sự *xác nhận* sự thật. Đối với phần lớn nhân loại, kiểm tra và thử nghiệm thể hiện một cách tiếp cận tương đối mới, một cách tiếp cận khắt khe, đòi hỏi cao, thường chậm và khó chịu nhưng khi hoàn thành sẽ cung cấp kiến thức đáng tin cậy để cải thiện chất lượng cuộc sống. Do thể trí có thể dễ dàng bị đánh lừa bởi chính nó (và dễ dàng bị đánh lừa bởi sự thôi thúc của các cảm xúc và xác thân), cách tiếp cận theo lối thử nghiệm này [133] (mặc dù thường gây khó chịu cho những cảm xúc nôn nóng) là cần thiết nếu sự thật được biết chắc và được chứng minh một cách thuyết phục.

The important thing to realize about the fifth ray approach to truth is that *thought alone is not sufficient*. The probable truth of many hypothetical ideas can, in many cases, be loosely confirmed merely by thinking about them carefully, but this approach will always appear limited and incomplete to those upon the fifth ray. Externalized, objectified tests and experiments are required.

Điều quan trọng cần nhận ra về cách tiếp cận của cung năm đến sự thật là *chỉ suy nghĩ thôi là chưa đủ*. Sự thật có khả năng xảy ra của nhiều ý tưởng giả thuyết, trong nhiều trường hợp, có thể được khẳng định một cách lỏng lẻo bằng cách suy nghĩ cẩn thận về chúng, nhưng cách tiếp cận này sẽ luôn có vẻ hạn chế và không đầy đủ đối với những người cung năm. Các kiểm tra và thử nghiệm mang tính ngoại hiện, khách quan là bắt buộc.

The fifth ray is the ray of “exactitude of action.” Truth must be demonstrated in the sphere of *action*. It is the goal of those upon the fifth ray to alter the material condition of things, for the fifth ray is one of the *concrete* rays—the rays of attribute. Principles which are abstractly true have to be applied so that these principles *can make a difference in matter*. In short, fifth ray people are concerned with *truths that matter*.

Cung năm là cung của “sự chính xác trong hành động”. Sự thật phải được chứng minh trong phạm vi của *hành động*. Mục tiêu của những người cung năm là làm thay đổi tình trạng vật chất của sự vật, vì cung năm là một trong những cung *cụ thể* — các cung thuộc tính. Các nguyên lý đúng về mặt trừu tượng phải được áp dụng để các nguyên lý này *có thể tạo ra sự khác biệt về chất*. Nói tóm lại, những người thuộc cung năm quan tâm đến những *sự thật quan trọng*.

Tests and experiments conducted by those upon the fifth ray may not all be of the laboratory variety. Laboratory experiments are a very special case of the will to verify. A simple willingness to test out an idea, to try to do something with the idea, observe the results, learn from the results, and correct one’s approach accordingly, demonstrates that the fifth ray urge to see whether something really *works* or not is operative.

Có thể không phải mọi kiểm tra và thực nghiệm được thực hiện bởi những người cung năm đều ở phòng thí nghiệm. Các thực nghiệm trong phòng thí nghiệm là một trường hợp rất đặc biệt của ý chí muốn kiểm chứng. Thực tế là, sự sẵn sàng kiểm tra một ý tưởng một cách đơn giản, cố gắng làm điều gì đó với ý tưởng này, quan sát các kết quả, học hỏi từ các kết quả này, và điều chỉnh cách tiếp cận của một người cho phù hợp, chứng tỏ cung năm thôi thúc để thấy liệu điều gì đó có thực sự hiệu quả hay không.

Though the ideal is not always attainable, ideally, fifth ray people are not attached to the results of their experiments. They have no personal investment in the truth or falsity of that which has been put to the test. All discriminations of truth from falsity must be performed in a spirit of truth, a spirit of impartial detachment and dispassionate willingness to accept what the results demonstrate. It may well be said that ‘truth is no respecter of persons’; evolved fifth ray individuals realize that truth is much too important to be a hostage to personality.

Mặc dù lý tưởng không phải lúc nào cũng có thể đạt được, nhưng một cách lý tưởng, những người cung năm không bám chấp vào các kết quả thực nghiệm của họ. Họ không mang tính cá nhân vào sự thật hay sự giả của những gì được đưa vào kiểm tra. Mọi sự phân biệt của sự thật từ sự giả phải được thực hiện trên một tinh thần của sự thật, một tinh thần vô tư và sẵn sàng chấp nhận một cách bình thản điều mà các kết quả thể hiện. Cũng có thể nói rằng “sự thật không thiên vị ai”; Các cá nhân cung năm đã tiến hóa nhận ra rằng sự thật quá quan trọng để trở thành một con tin cho phàm ngã.

Mechanical ability and practical inventiveness: Those strongly upon the fifth ray are attracted to the understanding and manipulation of mechanism on all levels. We usually think of mechanical ability as related only to machinery, but organic, cellular, molecular, atomic and subatomic structures are all *mechanisms*, in a sense, and mechanical instruments (often of great subtlety) can be devised to affect them.

Khả năng kỹ thuật và óc sáng tạo thực tế: Những người mạnh về cung năm bị thu hút bởi sự hiểu biết và sự vận dụng của cơ chế ở mọi cấp độ. Chúng ta thường nghĩ về khả năng kỹ thuật chỉ liên quan đến máy móc, nhưng các cấu trúc hữu cơ, tế bào, phân tử, nguyên tử và hạ nguyên tử, theo một nghĩa nào đó, đều là *các cơ chế*, có thể được tác động bởi sự phát minh của các dụng cụ (thường rất tinh vi).

The word “machine” comes from the Greek word “mechos” which is defined as “means” or “expedient.” Fifth ray people, in short, can construct or manipulate those tangible things which serve as the *means* for the concrete implementation of ideas. Fittingly, machines are often called “implements.”

Chữ “máy móc” đến từ “mechos” trong tiếng Hy Lạp được định nghĩa là “các phương tiện” hoặc “cách thức”. Nói tóm lại, người cung năm có thể xây dựng hoặc vận dụng những thứ hữu hình đó như *những phương tiện* để thực hiện một cách cụ thể các ý tưởng. Một cách thích hợp, máy móc thường được gọi là “các dụng cụ”.

Colloquially speaking, the fifth ray is a “hands-on” ray. Fifth ray people are able to construct *things* which *demonstrate intelligence through matter*. The last several hundred years have seen the construction of an extraordinary number of ingenious machines, concrete examples of intelligence in action. Perhaps the newest generation of computers is the latest demonstration of the fifth ray ability to express intelligence through [134] mechanism. Already research into “artificial intelligence” is producing “smart machines” which act with a certain degree of semiautonomous intelligence. Matter, according to the Ageless Wisdom, *is* in fact intelligent, and is the expression of the intelligence aspect of Deity. One can imagine that, under the developing fifth ray impulse, the expression of intelligence through matter (and *by* matter) will be brought to levels of sophistication presently inconceivable.

Nói một cách thông thường, cung năm là một cung “thực hành”. Người cung năm có thể tạo ra những thứ *thể hiện trí thông minh thông qua vật chất*. Vài trăm năm qua đã chứng kiến việc chế tạo một số lượng phi thường các máy móc khéo léo, những ví dụ cụ thể của trí thông minh trong hành động. Có lẽ thế hệ máy tính mới nhất là minh chứng gần đây nhất về khả năng thể hiện trí thông minh của cung năm thông qua [134] cơ chế. Nghiên cứu trước đây về “trí thông minh nhân tạo” đang tạo ra “những thiết bị thông minh” hoạt động với một mức độ nhất định của trí thông minh bán tự động. Vật chất, theo Minh triết ngàn đời, thực tế *là* thông minh và là biểu hiện khía cạnh thông tuệ của Thượng đế. Người ta có thể tưởng tượng rằng, dưới xung lực cung năm đang phát triển, sự thể hiện của trí thông

minh thông qua vật chất (và *bằng* vật chất) sẽ đạt được các cấp độ tinh vi mà hiện nay không thể tưởng tượng được.

The relationship between idea, matter and machine explains why a significant number of inventors are found upon the fifth ray. Inventors can manipulate matter so that it expresses intelligence, and serves the ends of an advancing intelligence. Every new and valuable invention makes it *possible* for humanity to live more intelligently, more expediently (remember one of the definitions of “machine”), and, in short, accelerates the rate at which spirit imbues matter. The purpose of Deity, broadly considered, is that spirit and matter should be united through the agency of love guided by intelligence. The right mechanisms or ‘engines’ (in the archaic sense of the word) promote the union of spirit and matter. Through the power of machines, people can fulfill what is in them ever more quickly. Machines, for the most part, are morally neutral, and so their use depends entirely upon motive, but potentially, at least, they can hasten the impact of the subjective world upon the objective world. We are here dealing with the issue of *application*. The fifth ray might be called the ray of *applied intelligence*, and the machine (in all its endless variety and degrees of sophistication) is the preferred fifth ray means of application.

Mối quan hệ giữa ý tưởng, vật chất và máy móc giải thích tại sao một số lượng đáng kể các nhà phát minh được tìm thấy trên cung năm. Các nhà phát minh có thể vận dụng vật chất để thể hiện trí thông minh và phục vụ đích đến của một trí thông minh cao cấp. Mỗi phát minh mới và có giá trị đều *có thể* giúp nhân loại sống thông minh hơn, nhanh nhẹn hơn (hãy nhớ một trong những định nghĩa của từ “máy móc”), và nói ngắn gọn là tăng tốc độ mà tinh thần thấm nhuần vật chất. Nhìn rộng ra, mục đích của Thượng đế là tinh thần và vật chất nên được hợp nhất thông qua trung gian là tình yêu được dẫn dắt bởi trí thông minh. Các cơ chế hay ‘động cơ’ phù hợp (theo nghĩa cổ xưa của từ này) thúc đẩy sự hợp nhất giữa tinh thần và vật chất. Thông qua sức mạnh của máy móc, con người có thể hoàn thành những gì trong nó [ND: sự hợp nhất tinh thần và vật chất] một cách nhanh chóng hơn bao giờ hết. Máy móc, phần lớn, là trung tính về mặt đạo đức, và do đó, việc sử dụng chúng hoàn toàn phụ thuộc vào động cơ, nhưng ít nhất, có khả năng là, chúng có thể đẩy nhanh tác động của thế giới chủ quan lên thế giới khách quan. Ở đây, chúng ta đang giải quyết vấn đề của *sự ứng dụng*. Cung năm có thể được gọi là cung của *trí tuệ ứng dụng*, và máy móc (trong tất cả sự đa dạng và mức độ tinh vi vô tận của nó) là phương tiện ứng dụng ưa thích của cung năm.

Technical expertise: Year after year there is a proliferation of fields of specialization. The sophistication of our instruments of inquiry has made it possible to know more and more about less and less and, as a result, there exists an incredible quantity of technical knowledge. Fortunately, the desire for interdisciplinary understanding is rapidly increasing, making it possible to encompass and synthesize a greater amount of such specialized detail than ever before thought possible.

Chuyên môn kỹ thuật: Năm này qua năm khác, có sự gia tăng của các lĩnh vực mang tính chuyên môn. Sự tinh vi của các công cụ điều tra đã khiến chúng ta có thể ngày càng biết nhiều về những phạm vi ngày càng hẹp hơn dẫn đến tồn tại một lượng kiến thức kỹ thuật đáng kinh ngạc. May mắn thay, khao khát hiểu biết liên ngành đang gia tăng nhanh chóng, khiến cho nó có thể bao gồm và tổng hợp nhiều hơn bao giờ hết một lượng lớn các chi tiết chuyên ngành.

Technical knowledge might be defined as precise, factual data (concerning skills, methods and procedures) pertaining to a specialized field of inquiry or activity. Technical expertise is the ability to handle technical knowledge with great proficiency, thus becoming an *expert* in a specialized field of inquiry or activity.

Kiến thức kỹ thuật có thể được định nghĩa là dữ liệu chính xác, thực tế (liên quan đến các kỹ năng, phương pháp và quy trình) về lĩnh vực điều tra hoặc hoạt động chuyên biệt. Chuyên môn kỹ thuật là khả năng xử lý kiến thức kỹ thuật một cách thành thạo, do đó trở thành một *chuyên gia* trong lĩnh vực chuyên môn của việc điều tra hoặc hoạt động.

The connotations surrounding the word “technical” are these: pertaining specifically to an isolated field, relating to all the specifics of that field, expressed in a language unique to thought and activity within that field, *and* expressed in a language so different from normal word usage as to be virtually incomprehensible to the uninitiated. These, of course, are rather negative connotations, largely reflecting the point of view of those *outside* the field. There are a great number of fields in which the progression of knowledge and the implementation of that knowledge would be impossible without a highly-disciplined technical language and methodology. [135]

Các nội hàm xung quanh từ “kỹ thuật”: cụ thể về một lĩnh vực riêng biệt, liên quan đến tất cả các chi tiết của lĩnh vực đó, được thể hiện bằng một ngôn ngữ duy nhất cho suy nghĩ và hoạt động trong lĩnh vực đó, và được diễn đạt bằng một ngôn ngữ rất khác với cách sử dụng từ thông thường, hầu như không thể hiểu được đối với người chưa quen thuộc. Tất nhiên, đây là những hàm ý khá tiêu cực, phần lớn phản ánh quan điểm của những người *bên ngoài* lĩnh vực này. Có rất nhiều lĩnh vực trong đó sự tiến bộ của kiến thức và việc áp dụng kiến thức đó sẽ không thể thực hiện được nếu thiếu một ngôn ngữ kỹ thuật và phương pháp luận có tính quy tắc cao. [135]

Fifth ray people are the specialists rather than the generalists. They prefer to know everything about a relatively limited field, than a little bit about many fields (unless strongly influenced by rays two or three). The development of technical expertise is by no means limited to the sciences; any field which has a distinct body of knowledge unique to itself, will have its fifth ray people who have accumulated the knowledge, mastered all the detail, and who can wield the knowledge with complete assurance of correctness—people, in short, who are technical experts. Bird watchers, antiquarians, lapidaries,

taxidermists (to name but four diverse fields), as well as tens of thousands of other fields, all have their technical experts.

Người cung năm là những chuyên gia hơn là những người hiểu biết tổng quát. Họ thích biết mọi thứ trong một lĩnh vực tương đối hạn chế hơn là biết một chút về nhiều lĩnh vực (trừ khi bị ảnh hưởng mạnh bởi cung hai hoặc cung ba). Sự phát triển của chuyên môn kỹ thuật không chỉ giới hạn trong các ngành khoa học; bất kỳ lĩnh vực nào có khối kiến thức riêng biệt duy nhất với chính nó, sẽ có những người thuộc cung năm, những người đã tích lũy kiến thức, nắm vững mọi chi tiết, và những người có thể sử dụng kiến thức với sự đảm bảo hoàn toàn về tính đúng đắn — nói ngắn gọn họ là những chuyên gia kỹ thuật. Người quan sát chim, nhà khảo cổ học, thợ mài ngọc, người nhồi xác thú (chỉ nêu tên bốn lĩnh vực khác nhau), cũng như hàng chục nghìn lĩnh vực khác, tất cả đều có chuyên gia kỹ thuật của họ.

Common sense and the rejection of 'non-sense':

The energy of this fifth ray might be regarded as the commonsense because it receives all these impacts of varying energies, synthesises them, produces order out of the many ceaseless impacts and interprets them, thus creating the multiplicity of forms to which we give the name of "world thought." *The Rays and the Initiations*, p. 592.

Giác quan chung và sự loại bỏ 'phi giác quan':

Năng lượng của cung năm này có thể được coi là giác quan chung bởi vì nó nhận tất cả các tác động của những năng lượng khác nhau, tổng hợp chúng, tạo ra trật tự từ nhiều tác động không ngừng và giải thích chúng, do đó tạo ra nhiều dạng mà chúng ta đặt tên là "tư tưởng thế giới." *Các Cung và Điểm đạo*, tr. 592.

The lower, concrete mind, too, is frequently referred to as the "commonsense" because (with the help of the brain) it synthesizes the "inputs" of the five senses. Of the seven human principles, the fifth ray is most closely associated with the lower, concrete mind.

Hạ trí, cái trí cụ thể cũng thường được gọi là "giác quan chung" bởi vì (với sự trợ giúp của não bộ) nó tổng hợp "các đầu vào" của năm giác quan. Trong số bảy nguyên khí của con người, cung năm liên kết chặt chẽ nhất với hạ trí, cái trí cụ thể.

Fifth ray people are known for their "matter-of-factness." This means that they do not embellish or elaborate upon the testimony of the senses. In one respect, their consciousness is bound to mind and brain, and the larger implications related to the world of meaning are not usually a consideration. They have the advantage, however, of level-headedness which is such a valuable asset in the world of physical reality. This type of mentality is well adapted to survival; it is realistic and will have plenty

of what is normally called “sense.” For most fifth ray people, the testimony of the senses is reality, and the world of the imagination (or beyond) is unreality—literally, *non-sense*, i.e., that which is *not of the senses*. For this reason, many strongly fifth ray people are said to be unimaginative. Conversely, those without much fifth ray, or with an overabundance of the 2-4-6 ray line of energy, are said to “lack good sense.”

Người cung năm được biết đến bởi “vấn đề thực tế” của họ. Điều này có nghĩa là họ không tô điểm hoặc dựng lên từ sự chứng thực của các giác quan. Theo một khía cạnh nào đó, tâm thức của họ gắn liền với thể trí và não bộ, và những hàm ý rộng hơn liên quan đến thế giới ý nghĩa thường không được xem xét. Tuy nhiên, họ có lợi thế về “cái đầu lạnh”, vốn là một tài sản quý giá trong thế giới thực tại vật chất. Loại trí này thích nghi tốt để sinh tồn; nó thực tế và sẽ có đầy những thứ thường được gọi là “tri giác”. Đối với hầu hết người cung năm, sự chứng thực của các giác quan là thực tế, và thế giới của trí tưởng tượng (hoặc xa hơn) là không thực — theo nghĩa đen là *vô nghĩa*, tức là *không thuộc giác quan*. Vì lý do này, nhiều người cung năm mạnh mẽ được cho rằng họ là người không giàu óc tưởng tượng. Ngược lại, những người không có cung năm nhiều, hoặc có sự dư thừa của dòng năng lượng cung 2-4-6, được cho là “thiếu tri giác tốt”.

Initially, those strongly conditioned by the fifth ray may look at the products of the fanciful imagination as “nonsense,” in the usual connotation of the word. However, when the fifth ray is blended with some of the more imaginative rays, such as the fourth, the result is often something like “science fiction,” in which there is a very imaginative presentation of scientific technicalities.

Thoạt tiên, những người được quy định mạnh bởi cung năm có thể coi các sản phẩm của trí tưởng tượng huyền ảo là “vô nghĩa”, theo nghĩa thông thường của từ này. Tuy nhiên, khi cung năm được pha trộn với một số cung giàu trí tưởng tượng hơn, chẳng hạn như cung bốn, kết quả thường là cái gì đó giống như “khoa học viễn tưởng”, trong đó có sự trình bày rất giàu trí tưởng tượng về các vấn đề chuyên môn mang tính khoa học.

Lucidity of explanation: The fifth ray bestows the capacity for unusual clarity. Lucidity is a light-filled clarity. In other words, light can pass through whatever is lucid. When explanations are lucid, not only are they clear, but they are *translucent* to the light of intelligence. [136]

Sự giải thích rõ ràng/dễ hiểu: Cung năm ban tặng khả năng minh bạch khác thường. Khả năng minh bạch là sự trong suốt đầy ánh sáng. Nói cách khác, ánh sáng có thể xuyên qua bất cứ thứ gì trong suốt. Khi những lời giải thích là minh bạch, chúng không chỉ rõ ràng mà còn *trong mờ* trước ánh sáng của trí thông minh. [136]

Advanced fifth ray people know the sources of error and confusion. They are precise in their use of words, because they know how words can mislead or be incorrectly apprehended. They explain things with *particularity* (one thing at a time) rather than lumping many ideas together, and what

they say is usually linear, sequential and quite well organized. What they write and say, therefore, is quite digestible and assimilable, *if* the person to whom they are writing or speaking is at all interested, and is qualified to understand.

Người cung năm tiến hóa biết các nguồn gốc của lỗi và sự nhầm lẫn. Họ chính xác trong việc sử dụng từ ngữ, bởi vì họ biết từ ngữ có thể gây hiểu lầm hoặc hiểu sai như thế nào. Họ giải thích mọi thứ một cách cụ thể (từng thứ một) thay vì gộp nhiều ý tưởng lại với nhau, và những gì họ nói thường là theo một tuyến, tuần tự và được tổ chức khá tốt. Do đó, những gì họ viết và nói là khá dễ hiểu và dễ đồng hóa, *nếu đối tượng mà họ đang viết hoặc nói có hứng thú và có đủ trình độ để hiểu.*

Through lucidity of explanation, fifth ray people contribute greatly to the content of light upon the mental plane. The close esoteric relation which exists between the number five, Venus, Lucifer, the mind, individualization, and light is worth pondering.

Thông qua sự giải thích minh bạch, người thuộc cung năm đóng góp rất nhiều vào lượng của ánh sáng trên cõi trí. Mọi quan hệ bí truyền gần gũi tồn tại giữa số năm, Kim tinh, Lucifer, thể trí, sự biệt ngã hóa và ánh sáng, rất đáng để suy ngẫm.

Some Weaknesses Characteristic of Those upon the Fifth Ray

- Excessive mentalism
- Over-analysis; ultra-rationalism; unrelieved linearizing
- 'Sense-bound'
- Excessive doubt and skepticism; irreverence
- Lack of intuitive sensitivity
- Excessive objectivity
- Rigid and set thought patterns
- Narrowness and prejudice
- Harsh criticism
- Lack of emotional responsiveness and magnetism; social awkwardness

Một số điểm yếu đặc trưng của người cung năm

- Chủ nghĩa trí tuệ cực đoan
- Phân tích thái quá; chủ nghĩa duy lý cực đoan; tuyến tính hóa một cách đơn điệu

- ‘Lệ thuộc vào giác quan’
- Nghi ngờ và hoài nghi thái quá; sự bất kính
- Thiếu sự nhạy bén của trực giác
- Tính khách quan cực đoan
- Các khuôn mẫu tư tưởng cứng nhắc và cố định
- Hạn hẹp và định kiến
- Chỉ trích gay gắt
- Thiếu phản ứng cảm xúc và từ tính cá nhân; sự vụng về xã hội

Excessive mentalism: The mind is “the slayer of the real” as well as “the revealer of the real.” It only reveals, however, when it is soul-illuminated, and working in conjunction with the heart. When the consciousness is focused in the mind alone, to the exclusion of the other aspects of the human energy system, a very dangerous condition exists— one that can lead to the “left hand path.”

Chủ nghĩa trí tuệ cực đoan: Cái trí là “kẻ giết chết sự thật” cũng là “kẻ tiết lộ sự thật”. Tuy nhiên, nó chỉ tiết lộ khi được linh hồn soi sáng và hoạt động trong sự kết nối với trái tim. Khi tâm thức chỉ tập trung duy nhất vào thể trí, đến mức loại trừ các trạng thái khác của hệ thống năng lượng của con người, thì tồn tại một tình trạng rất nguy hiểm — một tình trạng có thể dẫn đến “con đường tà đạo”.

The fifth ray is especially associated with the lower concrete mind, which (in one method of enumeration) is the fifth principle. Some of those who are strongly influenced by the fifth ray focus almost exclusively through the lower mind, with the result that physicality, emotionality and spirituality may begin to atrophy. The selection from *The Old Commentary* which deals with the “Law of Repulse,” as it relates to those who are on the fifth ray, includes a phrase which confirms the idea that fifth ray people tend to focus within the mind to the detriment of their other aspects and faculties. The [137] pertinent phrase runs: “Deep in a pyramid, on all sides built around by stone, in the deep dark of that stupendous place, a mind and brain (embodied in a man) were working.” (*Esoteric Psychology, Vol. II, p. 169*) “A mind and brain embodied in a man!” This is so often descriptive of fifth ray people, for many of them seem to care for little else but mind and brain. Obviously, such an exclusively mental focus leads to a significant imbalance, and (if pursued long enough) an atrophying of the ability to register and transmit the love impulse. It is no coincidence that those who follow the “left hand path” wield primarily the energies of the first and fifth rays, both of which can be profoundly separative. (cf. *The Externalisation of the Hierarchy, p. 89*)

Cung năm đặc biệt liên quan đến hạ trí cụ thể, (trong một phương pháp liệt kê) là nguyên lý thứ năm. Một số người bị ảnh hưởng mạnh bởi cung năm hầu như chỉ tập trung qua hạ trí, với kết quả là thể

xác, cảm xúc và tinh thần có thể bắt đầu hao mòn. Có một đoạn từ *Cổ luận* (The Old Commentary) đề cập đến “Định Luật Đầy”, vì nó liên quan đến người cung năm, bao gồm một cụm từ xác nhận ý tưởng rằng người cung năm có xu hướng tập trung vào thể trí sẽ gây tổn hại đến các phương diện và khả năng khác của họ. Cụm từ liên quan [137] có nội dung sau: “Sâu trong một kim tự tháp, tất cả các mặt được xây bằng đá xung quanh, trong bóng tối sâu thẳm của nơi tuyệt đẹp đó, một thể trí và não bộ (tiêu biểu trong một con người) đang hoạt động.” (*Tâm lý học bí truyền, tập II*, trang 169) “*Một thể trí và não bộ tiêu biểu trong một con người!*” Điều này thường mô tả những người cung năm, vì nhiều người trong số họ dường như chẳng quan tâm gì đến những thứ khác ngoài trí tuệ và não bộ. Rõ ràng, sự tập trung trí tuệ hoàn toàn như vậy dẫn đến một sự mất cân bằng nghiêm trọng, và (nếu theo đuổi đủ lâu) sự giảm khả năng ghi nhận và truyền xung lực bác ái. Không phải ngẫu nhiên mà những người đi theo “con đường tà đạo” sử dụng chủ yếu năng lượng của cung một và cung năm, cả hai đều có thể là tách biệt sâu sắc. (xem *Sự hiển lộ của Thánh Đoàn*, trang 89)

Excessive mentality is associated with the principle of *cleavage*. One of the major purposes of the evolutionary process is to overcome or bridge cleavage, and thus produce harmony and unity. The mind, if not abused, is an absolutely indispensable part of this process. But there are three aspects to the mind: the lower concrete mind, the soul or “Son of Mind,” and the higher or abstract mind. The danger lies in lower mind, which must come under the influence of the Son of Mind if it is to serve as an agent of fusion rather than of cleavage. Fifth ray people must guard themselves with care (especially, once they enter the field of occultism) to ensure that their “line of least resistance” (i.e., a preoccupation with things that are exclusively mental) does not become *resistance*, pure and simple, to the growth of soul love. It need not be. The fifth ray is indeed the “ray of intelligent love” (*Discipleship in the New Age, Vol. I*, p. 542), but there is an important bridge between soul and personality which must be built before this is realized.

Trí lực quá độ gắn liền với nguyên lý chia rẽ. Một trong những mục đích chính của quá trình tiến hóa là để vượt qua hoặc tạo cầu nối [ND: để xóa bỏ] sự chia rẽ, và do đó tạo ra sự hài hòa và thống nhất. Nếu không bị lạm dụng, thể trí là một phần tuyệt đối không thể thiếu trong quá trình này. Nhưng có ba khía cạnh đối với thể trí: hạ trí cụ thể, linh hồn hay “Con của trí tuệ”, và thượng trí hoặc trí trù tượng. Mỗi nguy hiểm nằm ở hạ trí, nó phải chịu ảnh hưởng của Con của Trí tuệ nếu nó đóng vai trò như một trung gian của sự hợp nhất chứ không phải sự chia tách. Người cung năm phải bảo vệ bản thân cẩn thận (đặc biệt, khi họ bước vào lĩnh vực huyền bí) để đảm bảo rằng “đường lối ít trở ngại nhất” của họ (tức là bận tâm với những thứ chỉ thuộc về trí tuệ) không trở thành, thuần túy và đơn giản, *trở ngại* cho sự phát triển tình thương của linh hồn. Không được như thế. Cung năm thực sự là “cung của tình thương thông minh” (*Đường đạo trong kỷ nguyên mới, Tập I*, trang 542), nhưng một cầu nối quan trọng giữa linh hồn và phàm ngã phải được xây dựng trước khi nhận ra điều này.

Over-analysis; ultra-rationalism; unrelieved linearizing: Analysis is necessary for mental clarity; there is no way that exact knowledge can be achieved without it. But it can also become an end in

itself, and lead to a condition of extreme disintegration, fragmentation and futility. It is possible (as the Tibetan has warned more than one of his disciples) to analyze oneself into a cul-de-sac. That which is taken apart, must, at length, be put back together or one is left simply with a multitude of useless pieces. True and spiritually useful analysis must take place within the field of synthesis.

Phân tích quá mức; chủ nghĩa duy lý cực đoan; tuyến tính hóa một cách đơn điệu: Phân tích là cần thiết cho sự rõ ràng trí tuệ; nếu thiếu nó, không cách nào có thể đạt được kiến thức chính xác. Nhưng tự nó cũng có thể trở thành sự kết thúc, và dẫn đến tình trạng tan rã, phân mảnh và vô ích. Nó có thể (như Chân sư Tây Tạng đã cảnh báo nhiều hơn một trong số các đệ tử của Ngài) đưa sự tự phân tích bản thân mình vào ngõ cụt. Cái đã bị phân tách, về lâu dài, phải được ghép lại với nhau, nếu không chúng đơn giản chỉ là vô số mảnh vô dụng. Phân tích đúng và hữu ích về mặt tinh thần phải diễn ra trong phạm vi tổng hợp.

For fifth ray people, the mind is often treated as if it were the *only* organ through which knowledge of the environment (inner and outer) can be attained. The feelings and intuition are ignored and all things are approached mentally. Convinced of the preeminent value of the mind, fifth ray people demand that the mind be a “high performance” instrument, which inevitably means a *rational* and *logical* instrument. Rationality and logic are valuable faculties (and relatively few among the human family have yet cultivated them to any great extent), but when overdone they destroy spontaneity, creativity and an appreciation for the goodness of life. Living becomes joyless and mechanical.

Đối với người cung năm, thể trí thường được coi như thể là cơ quan *duy nhất* mà qua đó tri thức về môi trường (bên trong và bên ngoài) có thể đạt được. Cảm giác và trực giác bị bỏ qua và mọi thứ được tiếp cận bằng cái trí. Tin chắc về giá trị ưu việt của trí tuệ, người cung năm đòi hỏi cái trí phải là một công cụ có “hiệu suất cao”, đương nhiên có nghĩa là một công cụ *hợp lý* và *logic*. Tính hợp lý và logic là những khả năng giá trị (và tương đối ít người trong gia đình nhân loại đã trau dồi những khả năng này ở mức độ cao), nhưng khi quá mức, chúng phá hủy tính tự phát, tính sáng tạo và trân trọng đối với những điều tốt đẹp của cuộc sống. Cuộc sống trở nên vô cảm và máy móc.

Excessive rationality, thus, can be a great glamor which distorts the living truth, for rationality has its definite *limitations*. Just as the laws of Newtonian Physics are useless [138] when mass achieves velocities approaching the speed of light, so rationality, per se, is useless when attempting to penetrate the great mysteries of life. The laws and rules of logic (so successfully applied to the world of common sense) break down in those dimensions of life where the higher states of consciousness become possible. Those laws and rules are based upon the very persistent *illusions of time and space* and do not apply to the understanding of essential truth. The ultra-rationalistic fifth ray type, who subjects his entire thought life to the tyranny of strict rationality and logic, may *think* he is penetrating ever more deeply into an understanding of reality but, in fact, he is imposing a severe limitation upon his understanding.

Do đó, lý trí thái quá có thể là một thứ ảo cảm lớn làm sai lệch chân lý sống, vì lý trí có những *giới hạn* nhất định của nó. Cũng giống như các định luật Vật lý Newton là vô ích [138] khi khối lượng đạt được vận tốc gần bằng tốc độ ánh sáng, vì vậy lý trí về thực chất là vô ích khi cố gắng thâm nhập vào những bí ẩn lớn của cuộc sống. Các quy luật và quy tắc logic (đã được áp dụng thành công cho thế giới thông thường) bị phá vỡ trong các chiều không gian của cuộc sống nơi tồn tại các trạng thái cao hơn của tâm thức. Những định luật và quy tắc đó dựa trên *những ảo tưởng rất ngoan cố về thời gian và không gian* và chúng không áp dụng cho sự hiểu biết về chân lý cốt yếu. Kiểu cung năm cực kỳ duy lý, người đặt toàn bộ đời sống tư duy của mình vào sự chuyên chế của lý trí và logic chặt chẽ, có thể *nghĩ* rằng anh ta đang thâm nhập sâu hơn bao giờ hết vào sự hiểu biết về thực tại, nhưng trên thực tế, anh ta đang áp đặt một giới hạn nghiêm trọng đối với sự hiểu biết của mình.

Linear thought processes must give way to intuition. Linear thought (in which one thought leads to another which necessarily follows) is, again, useful under most circumstances, but when attempting to cognize spiritual realities, such a method of thinking is cumbersome and obtuse. Fifth ray people must learn to release what might be called the 'cramp of consciousness.' The mind need not always be *held* and guided rigorously in a straight line. Such a linear process must fall below the threshold of consciousness and be replaced by "straight knowledge," *holistic knowledge*. In the world of spirituality, the shortest distance between two points is no longer the straight line!

Các quá trình tư duy tuyến tính phải nhường chỗ cho trực giác. Tư duy tuyến tính (trong đó tư tưởng này dẫn đến tư tưởng khác nhất thiết phải nối tiếp), một lần nữa, hữu ích trong hầu hết các trường hợp, nhưng khi cố gắng nhận thức các thực tại tâm linh, một phương pháp tư duy như vậy là rườm rà và khó hiểu. Những người cung năm phải học cách giải phóng điều mà có thể được gọi là 'sự gò bó của tâm thức.' Không cần lúc nào cũng *giữ* cái trí và hướng dẫn nó chặt chẽ theo một đường thẳng. Một quá trình tuyến tính như vậy phải giảm xuống dưới ngưỡng của tâm thức và được thay thế bằng "tri thức trực tiếp", *tri thức tổng thể*. Trong thế giới tâm linh, khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm không còn là đường thẳng!

'Sense-bound': Those upon the fifth ray rely very heavily upon information provided by the usual five senses and their instrumental extensions. In fact, they rely too heavily. Thus, especially in the pre-spiritual stages of human development, they place needless restrictions upon what they will *allow* as reality.

'Lệ thuộc vào giác quan': Những người cung năm phụ thuộc rất nhiều vào thông tin được cung cấp bởi năm giác quan thông thường và phần mở rộng các công cụ của chúng. Trên thực tế, họ dựa vào chúng quá nhiều. Do đó, đặc biệt là trong giai đoạn tiền-tinh thần của sự phát triển của con người, người cung năm đặt ra những ràng buộc không cần thiết đối với những gì họ *cho là* thực tế.

Fifth ray people are, by nature, *positivists*. A positivist is one who believes that theology and metaphysics are earlier imperfect modes of knowledge, and that authentic knowledge can only be based upon an exact understanding of phenomena which can be apprehended by the five senses and their instrumental extensions. There is, of course, much value in this approach, as it has destroyed the worst excesses of superstition and irrationality, and led to the cultivation of the mind as a reliable instrument of cognition. But it has also promoted a *materialistic mentality* which denies reality to the intangible and spiritual dimensions of human living. Within a narrow range of perception (the range covered by the senses and their instrumental extensions), positivism has produced a strong sense of mental assurance, but the price of positive assurance has been aridity, and the largely unchallenged supposition that the “world process” is *mechanistic* and devoid of intelligent, spiritual animation.

Những người cung năm, về bản chất, là *những người theo chủ nghĩa thực chứng*. Một nhà thực chứng là người tin rằng thần học và siêu hình học là những kiểu kiến thức không hoàn hảo trước đó, và kiến thức đích thực chỉ có thể dựa trên sự hiểu biết chính xác về các hiện tượng có thể hiểu được bởi năm giác quan và công cụ mở rộng của chúng. Tất nhiên, có nhiều giá trị trong cách tiếp cận này, vì nó đã phá hủy sự thái quá nghiêm trọng nhất của mê tín và phi lý, và dẫn đến việc tu dưỡng cái trí như một công cụ đáng tin cậy của nhận thức. Nhưng nó cũng thúc đẩy một *trí tuệ duy vật* phủ nhận thực tế đối với các chiều kích vô hình và mang tính tâm linh của đời sống con người. Trong một phạm vi hẹp của nhận thức (phạm vi được bao phủ bởi các giác quan và phần mở rộng công cụ của chúng), chủ nghĩa thực chứng đã tạo ra một cảm giác mạnh về trí tuệ chắc chắn, nhưng cái giá của sự chắc chắn tuyệt đối là sự khô cằn, và giả định mà phần lớn không bị bác bỏ, đó là “tiến trình thế giới” mang tính máy móc và không có sự hứng khởi tinh thần một cách thông tuệ.

Excessive doubt and skepticism; irreverence: So often fifth ray people simply will not *believe*; they refuse to accept that which appears self-evident. It is easy to understand their position. The Piscean Age has not been a happy time for those powerfully animated by the fifth ray. During the last two thousand years religion (under the sixth ray) and science (under the fifth) have been pitted against one another and, for the most part, irrational faith has triumphed. Doubt and skepticism are an antidote to the excesses of ignorant faith and belief, and are thus justified. [139]

Nghi ngờ và hoài nghi thái quá; sự bất kính: Vì vậy, người cung năm thường chỉ đơn giản là không tin; họ từ chối chấp nhận điều có vẻ là hiển nhiên. Dễ dàng hiểu được lập trường của họ. Thời đại Song Ngư không phải là thời gian hạnh phúc đối với những người được cấp sinh khí mạnh mẽ của cung năm. Trong suốt hai nghìn năm qua, tôn giáo (dưới cung sáu) và khoa học (dưới cung năm) đã đọ sức với nhau và phần lớn, niềm tin phi lý trí đã chiến thắng. Sự nghi ngờ và hoài nghi là liều thuốc giải cho sự thái quá của niềm tin và đức tin vô minh; vì vậy, nó chính đáng [139].

However, a doubting, skeptical attitude can become a chronic, obstructive condition. One can cripple oneself emotionally, mentally and spiritually by stubbornly refusing to believe the obvious until it

has been subjected to rigorous ‘proofs.’ Doubt is insidious. It can trespass the boundaries within which it is a useful and cautionary tool, and extend into those areas of life where it acts only as a retardant to the flow of the life force. There are, after all, such things as miracles—for instance, “faith healing.” The ‘miraculous’ healings performed by the Master Jesus and his disciples required *faith* on the part of the one to be healed—“thy faith hath made thee whole.” An attitude of faith allows the healing, cleansing energy of the soul to pour through diseased areas of body and psyche, and restore them to health. Excessive doubt works in just the opposite way; it prevents a natural flow of energy. The doubting mind interferes with natural processes. The principle is demonstrated in athletics and all manner of performance activities requiring the harmonious coordination of mind, emotions, body and spirit: if one thinks too much (and especially if one doubts oneself), one’s coordination is destroyed and *one cannot perform*. Fifth ray people must be alert to the moment when prolonged doubt and skepticism becomes morbidity.

Tuy nhiên, thái độ nghi ngờ, hoài nghi có thể trở thành một tình trạng thâm căn cố đế, gây tắc nghẽn. Người ta có thể làm tê liệt bản thân về cảm xúc, trí tuệ và tinh thần bằng cách từ chối tin vào điều hiển nhiên một cách cố chấp cho đến khi điều hiển nhiên ấy đưa ra được ‘bằng chứng’ chính xác. Sự nghi ngờ là âm thầm. Sự nghi ngờ này có thể vượt qua các ranh giới mà trong đó nó là một công cụ hữu ích và có tính cảnh báo, và mở rộng sang những lĩnh vực của đời sống, nơi nó chỉ hoạt động như một chất làm chậm dòng chảy của mạch lực sống. Rốt cuộc, có những điều như là phép lạ — chẳng hạn, “sự chữa lành bằng đức tin”. Việc chữa lành ‘thần diệu’ được thực hiện bởi Chân sư Giê-su và các đệ tử của Ngài đòi hỏi *đức tin* của một người được chữa lành — “đức tin của người đã làm người lành bệnh.” Một thái độ của đức tin cho phép năng lượng chữa lành và thanh tẩy của linh hồn tuôn đổ vào các vùng cơ thể và tinh thần bị bệnh, và hồi phục thể trạng cho chúng. Nghi ngờ quá mức hoạt động theo cách ngược lại; nó ngăn cản dòng chảy tự nhiên của năng lượng. Cái trí nghi ngờ can thiệp vào các quá trình tự nhiên. Nguyên tắc này được thể hiện trong thể thao và mọi cách thức của các hoạt động biểu diễn đòi hỏi sự phối hợp hài hòa giữa trí tuệ, cảm xúc, cơ thể và tinh thần: nếu một người suy nghĩ quá nhiều (và đặc biệt nếu họ nghi ngờ chính mình), sự phối hợp của *y* bị phá hủy và *y không thể trình diễn* được. Những người cung năm phải cảnh giác với thời điểm mà sự nghi ngờ và hoài nghi kéo dài trở thành một căn bệnh.

Disbelief generates belittlement. Beyond the level of the senses are many higher dimensions upon which, according to the Ageless Wisdom, it is possible to function in a manner which makes our usual physical plane living seem a paltry thing indeed. It is a natural human response to revere that which is high, or at least to aspire towards a higher state in the hope of fulfilling the life potential. But since fifth ray people easily become sense-bound, and full of doubt and skepticism, it seems to them irrational to aspire towards higher things, because (to them) *there are no higher things*. Correspondingly, those who *do* aspire towards intangible and ‘laughably unreal’ higher states, and who venerate those who, supposedly, have achieved such states, are considered fools. There are quite

a number of fifth ray people who have no respect for such an orientation, and they let their attitude be known through irreverence. They specialize in puncturing the “balloons” of ambitious longing, and in leading “sacred cows” to slaughter. Sometimes this is a useful practice, serving the truth. Often, however, it merely demonstrates a disrespect for the principle of hierarchy, upon which all worlds are organized, and it usually only serves to destroy opportunities for elevation.

Sự hoài nghi tạo ra sự xem thường. Theo Minh triết Ngàn đời, trên mức độ của các giác quan là nhiều chiều kích cao hơn, và sự hoài nghi có thể hoạt động theo cách làm cho sự sống trên cõi trần thông thường của chúng ta có vẻ là một điều thực sự nhỏ nhoi. Phản ứng tự nhiên của con người là kính trọng những gì cao cả, hoặc ít nhất là khao khát hướng tới một trạng thái cao hơn với hy vọng đáp ứng tiềm năng của cuộc sống. Nhưng vì người cung năm dễ bị lệ thuộc vào giác quan, đầy nghi ngờ và hoài nghi, nên đối với họ dường như là phi lý khi khao khát hướng tới những thứ cao hơn, bởi vì (đối với họ) *không có thứ gì cao hơn*. Tương ứng, những người *thật sự* khao khát hướng tới các trạng thái cao hơn mà vô hình và 'không có thực', và người mà tôn kính những ai được cho là đã đạt được những trạng thái như vậy, đều bị coi là những kẻ ngu ngốc. Có khá nhiều người thuộc cung năm không tôn trọng định hướng như vậy, và họ tỏ thái độ của mình qua sự bất kính. Họ chuyên chọc thủng "những quả bóng" của khát khao đầy tham vọng, và dẫn "những con bò thiêng" đi giết thịt. Đôi khi đây là một thực hành hữu ích, phụng sự chân lý. Tuy nhiên, thông thường, việc thực hành này chỉ thể hiện sự thiếu tôn trọng đối với nguyên tắc hệ thống, theo đó tất cả các thế giới được tổ chức, và nó thường chỉ dùng để tiêu diệt các cơ hội vươn lên.

Lack of intuitive sensitivity: Another way in which the lower mind slays the real is through the deflection of intuition. The intuition is, in the terms of Agni Yoga, “straight knowledge.” It is the immediate and “*holistic*” apprehension of the truth. Intuition is the faculty which lies beyond the plane of lower mind; it is at once more powerful and more subtle than concrete thought, but also, in a sense, *more delicate*. It can ‘shatter’ upon the ‘jagged rocks’ of hard-edge, concrete thoughtforms. Or it can altogether fail to penetrate them. Fifth ray people are “tough-minded.” Their thoughts are ‘harder,’ ‘denser,’ more concrete than most. Such thoughts are built with the assistance of the concretizing planet Saturn, and often form what might be called a ‘wall of resistance’ separating the personal consciousness from more subtle impressions. Even if, perhaps, intuitive [140] impressions should escape destruction and manage to penetrate the ‘thoughtform barricade,’ they then run the risk of perfunctory dismissal. They will not be believed. They are considered unreal, figments of the imagination, irrational, misleading, *erroneous*.

Thiếu sự nhạy bén của trực giác: Một cách khác mà hạ trí giết chết sự thật là thông qua sự chệch hướng của trực giác. Theo thuật ngữ của Agni Yoga, trực giác là “tri thức trực tiếp”. Đó là sự hiểu biết tức thời và “*toàn diện*” về sự thật. Trực giác là khả năng nằm vượt lên trên cõi của hạ trí; nó đồng thời mạnh mẽ và vi tế hơn so với tư tưởng cụ thể, nhưng theo một nghĩa nào đó, cũng *nhạy cảm hơn*. Nó có thể 'làm tiêu tan' những "tảng đá lởm chởm" của các hình tư tưởng cứng rắn, cụ thể. Hoặc nó hoàn

toàn có thể không xuyên thấu được chúng. Những người cung năm “có đầu óc cứng rắn”. Suy nghĩ của họ 'cứng hơn,' 'đặc hơn,' cụ thể hơn hầu hết [ND: những người khác]. Những suy nghĩ như vậy có được với sự hỗ trợ của hành tinh cụ thể hoá là Sao Thổ, và thường tạo thành thứ có thể được gọi là 'bức tường kháng cự' ngăn cách tâm thức phàm ngã khỏi những ấn tượng vi tế hơn. Ngay cả khi, có lẽ, các ấn tượng [140] trực giác nên thoát khỏi sự phá hủy và cố gắng để thâm nhập vào 'rào cản của hình tư tưởng', thì chúng sẽ có nguy cơ bị loại bỏ một cách đại khái. Chúng sẽ không được tin tưởng. Chúng được coi là không có thực, là hình ảnh của trí tưởng tượng, phi lý, gây hiểu lầm, *sai lầm*.

It is clear that if fifth ray people wish to benefit from higher impression, they must learn (temporarily at least) to relax their concrete-minded attitude, and *clear a path* through the thoughtform barrier so that impression may descend. This they can do by refusing (during moments of attempted attunement) to avoid thinking in their usual way, and to suspend judgment and criticism of that which manages to “get through” until it has had sufficient time to demonstrate its value or uselessness. Many fifth ray scientists have learned to work in this way. They refuse to attack apparently ‘preposterous’ ideas at their initial appearance, and are rewarded with unexpected insight. At length the obstructing wall of thoughtforms undergoes a transformation making it less hostile to the descent of intuition.

Rõ ràng là nếu những người cung năm muốn hưởng lợi từ ấn tượng cao hơn, họ phải học (ít nhất là tạm thời) để thả lỏng thái độ của cái trí cụ thể của mình, và *dọn sạch một con đường* vượt qua rào cản của hình tư tưởng để ấn tượng có thể giáng xuống. Họ có thể làm điều này bằng cách từ chối (trong những thời điểm cố gắng hòa hợp) để tránh suy nghĩ theo cách thông thường của họ, và hoãn việc phán xét và chỉ trích về những điều cố gắng “vượt qua” cho đến khi nó [ND: những ấn tượng đang cố vượt qua này] có đủ thời gian để chứng minh chúng có giá trị hoặc vô dụng. Nhiều nhà khoa học cung năm đã học làm việc theo cách này. Họ từ chối công kích những ý tưởng có vẻ ‘phi lý’ khi chúng mới xuất hiện, và được thưởng bằng sự thấu hiểu bất ngờ. Về lâu dài, bức tường cản trở của các hình tư tưởng trải qua một sự biến đổi làm cho nó ít chống đối hơn với sự giáng xuống của trực giác.

Excessive objectivity: The goal of human evolution is “Identification”—a state in which subject and object are *known* and *experienced* as one and the same. The initiate who has achieved Identification has overcome the limitations of the dualistic consciousness which is based upon the ‘apparent’ separation of subject and object. This separation (though irksome to the spiritually-minded individual) has been indispensable for the development of the strictly human phase of consciousness—the phase characterized by the *development of mind*. Humanity emerged, ever so slowly, from a primitive “participation mystique” (in which subject and object were hopelessly confused), into the relative clarity of a worldview based upon a definite distinction between the *knower* and the *known*. Upon this distinction, humanity has raised itself from the animal state, and constructed the wonders (and terrors) of modern civilization.

Tính khách quan cực đoan: Mục tiêu của quá trình tiến hóa loài người là “Đồng nhất” — một trạng thái trong đó chủ thể và đối tượng được *biết đến và trải nghiệm* như là một và như nhau. Điểm đạo đồ người đạt được sự Đồng nhất đã vượt qua những hạn chế của tâm thức nhị nguyên dựa trên sự tách biệt ‘rõ ràng’ giữa chủ thể và đối tượng. Sự tách biệt này (mặc dù khó chịu đối với cá nhân có trí tuệ tinh thần) đã là không thể thiếu cho sự phát triển của phương diện tâm thức thực sự của con người — phương diện được đặc trưng bởi *sự phát triển của cái trí*. Nhân loại xuất hiện, từ từ rất chậm, từ một “sự tham gia huyền bí” sơ khai (trong đó chủ thể và đối tượng đã bị nhầm lẫn một cách vô vọng), trở thành sự tương đối rõ ràng của một thế giới quan dựa trên sự phân biệt nhất định giữa *người biết* và *người được biết*. Đối với sự phân biệt này, nhân loại đã tự vươn lên khỏi trạng thái động vật, và xây dựng nên những kỳ quan (và nỗi kinh hoàng) của nền văn minh hiện đại.

The personality ray of humanity as a whole is the fifth Ray of Concrete Knowledge and Science. It has been instrumental in making man the “master of all he surveys.” Note the dualism inherent in the preceding phrase. There is the master (the surveyor) and that which is surveyed. Man rises to power and mastery by separating himself from that which he masters. He, as the subject, turns everything else into an object. The more he succeeds in doing this, the more objective he is said to be. Through objectivity, he learns to *know*.

Cung phạm ngã của nhân loại như một tổng thể là Cung năm của Khoa học và Kiến thức Cụ thể. Nó là công cụ giúp con người trở thành “bậc thầy của tất cả những gì y nghiên cứu”. Lưu ý tính nhị nguyên vốn có trong cụm từ trước. Có người thấy (người khảo sát) và cái được khảo sát. Con người vươn tới quyền năng và quyền làm chủ bằng cách tách mình ra khỏi cái mà y làm chủ. Y, với tư cách là chủ thể, biến mọi thứ khác thành một đối tượng. Y càng thành công trong việc này, y càng được cho là khách quan. Thông qua sự khách quan, y học để *biết*.

Of course, objectivity, as essential as it has been (and still is) to the ascent of man, is based upon the “Great Illusion” which only the state of Identification can dispel. As humanity evolves it is natural for objectivity to be transformed into Identification, and for duality to become unity. But some people resist, and those who do are frequently strongly conditioned by the fifth ray. They choose to continue maintaining the separation between subject and object, holding all things “at arms length” so they can know more [141] and more about the objects they observe. However, they fail to realize that there is what might be called a ‘depth limitation’ to knowledge acquired in this way.

Tất nhiên, tính khách quan, thiết yếu như đã từng (và vẫn là) đối với sự đi lên của con người, dựa trên “Đại Ảo Tưởng Chia Rẽ” mà chỉ trạng thái Đồng nhất mới có thể xua tan. Khi nhân loại phát triển, điều tự nhiên là tính khách quan được chuyển thành Đồng nhất, và tính nhị nguyên trở thành hợp nhất. Nhưng một số người chống lại, và những người làm vậy thường bị quy định mạnh mẽ bởi cung năm. Họ chọn tiếp tục duy trì sự tách biệt giữa chủ thể và đối tượng, giữ mọi thứ “trong tầm tay” để họ có

thể biết nhiều hơn [141] và nhiều hơn nữa về các đối tượng mà họ quan sát. Tuy nhiên, họ không nhận ra rằng có cái có thể được gọi là 'giới hạn chiều sâu' đối với kiến thức thu được theo cách này.

Objective knowledge (knowledge acquired “from the outside in”) can proceed only so far, and must be superseded by subjective knowledge (knowledge acquired “from the inside out”—through the identification of the subject with the object). The insistence upon maintaining a separation between subject and object dehumanizes (or better, despiritualizes) human living. It produces a world view in which everything appears cold and fragmented, resistant to the natural processes of fusion stimulated by Divine Love. Fifth ray people simply must realize that there is more than one way to know, and that their usual way is not necessarily the best way.

Tri thức khách quan (tri thức thu nhận “từ ngoài vào trong”) chỉ có thể tiếp diễn từ trước cho đến nay, và phải được thay thế bằng tri thức chủ quan (tri thức thu nhận “từ trong ra ngoài” —thông qua việc đồng nhất của chủ thể với đối tượng). Sự khăng khăng khi duy trì một sự tách biệt giữa chủ thể và đối tượng làm mất nhân tính hóa (hoặc hay hơn, là phi tinh thần hóa) sự sống nhân loại. Nó tạo ra một thế giới quan mà trong đó mọi thứ dường như lạnh lẽo và rời rạc, chống lại các quá trình tự nhiên của sự hợp nhất được kích thích bởi Bác ái Thiên thiêng. Người cung năm chỉ đơn giản phải nhận ra rằng có nhiều hơn một cách để biết, và rằng cách thông thường của họ không nhất thiết là cách tốt nhất.

Rigid and set thought patterns: Those upon the fifth ray function under the fifth Systemic Law: the “Law of Fixation.” It is this law which controls the creation of thoughtforms through the fixation into form of volatile mental essence. Fixation, however, can become crystallization. That which is ‘fixed’ in form for the sake of stability, can outlive its usefulness and become obstructive. Fifth ray people build thoughtforms carefully, solidly and (as far as they are concerned) *logically*. *Logic* fortifies fifth ray thought, but can stiffen it into rigidity, especially if the logic is based upon faulty premises. Such people *hold* certain thoughts because they *make good sense*, and as long as they continue to make sense, the thoughts are repeated and thus strengthened, becoming increasingly resistant to change.

Các khuôn mẫu tư tưởng cứng nhắc và cố định: Người chịu tác động bởi hoạt động của cung năm tuân theo Định Luật Hệ Thống thứ 5: “Định Luật Cố Định”. Định luật này kiểm soát việc tạo ra các hình tư tưởng thông qua việc cố định thành hình thái của dạng bản chất trí tuệ dễ thay đổi. Tuy nhiên, sự cố định có thể trở thành sự kết tinh. Cái mà được cố định thành hình thể chỉ vì sự ổn định, có thể tồn tại quá [giai đoạn] hữu dụng của nó và trở thành vật cản. Người cung năm xây dựng các hình tư tưởng một cách cẩn thận, vững chắc và (theo những gì họ biết) *một cách hợp lý*. *Logic* củng cố tư tưởng cung năm, nhưng có thể khiến nó trở nên cứng nhắc, đặc biệt nếu logic đó dựa trên những tiền đề không chính xác. Những người như vậy *giữ* những tư tưởng nhất định bởi vì chúng *có lý*, và miễn là chúng tiếp tục có lý, những tư tưởng đó được lặp đi lặp lại và do đó được củng cố, ngày càng chống lại sự thay đổi.

In order to change thoughts created under the fifth ray impulse, it is necessary to change the thinker's conception of *what makes sense*. This is not easily done and will require much rational *convincing*. Fifth ray thought is formulated slowly and changes slowly. Only reason backed by incontrovertible evidence will prove convincing; rhetoric will not. When however, despite logically convincing and experimentally demonstrable reasons, fifth ray people refuse to change their thinking, they obstruct progress. The natural resistance and inertia of the thought structure they have created proves more powerful than their urge to know the truth. This crystallized condition is often found among those who have reached a certain age and simply stopped inquiring. Only a severe and shattering blow to the established structure of thought can bring new light to a mind which is closed and set.

Để thay đổi những tư tưởng được tạo ra dưới tác động của cung Năm, cần phải thay đổi quan niệm của người suy tưởng về *cái gì là có lý*. Điều này không dễ thực hiện và sẽ đòi hỏi nhiều *sự thuyết phục* mang tính lý trí. Tư tưởng của cung Năm được hình thành dần dần và thay đổi từ từ. Chỉ có lý do được hỗ trợ bởi bằng chứng không thể chối cãi mới chứng minh được tính thuyết phục; mà thuật hùng biện sẽ không làm được. Tuy nhiên, khi bất chấp những lý do thuyết phục về mặt logic và có thể chứng minh bằng thực nghiệm, người cung năm từ chối thay đổi lối suy nghĩ của mình, họ cản trở sự tiến bộ. Sức cản tự nhiên và sức ì của cấu trúc tư tưởng mà họ đã tạo ra chứng tỏ là nó mạnh hơn sự thôi thúc muốn biết sự thật của họ. Tình trạng kết tinh này thường được tìm thấy ở những người đã đến một độ tuổi nhất định và chỉ đơn giản là ngừng tìm hiểu. Chỉ một đòn mạnh và làm tan nát cấu trúc đã được thiết lập của tư tưởng mới có thể mang lại ánh sáng mới cho một trí tuệ vốn đã khép kín và cố định.

Narrowness and prejudice: No one is so hard to teach as the one who already 'knows.' Unlike those whose 'knowledge' is based largely upon faith or emotional conviction, fifth ray people reason their position through. They know exactly why they think as they do. They are sure and their position, as far as they are concerned, is unassailable. Problems arise, however, because they are sure about just a *few* things, and exclude the rest. Their minds dwell upon their *area of certainty* and they judge harshly or unfairly that which lies outside that limited area. It is almost always necessary to broaden the outlook of fifth (and sixth) ray people. They are too often content to dwell exclusively [142] upon what they know well; so often, in colloquial terms, "*their thing*" becomes everything. Where narrow knowledge is overvalued there can be no wisdom.

Hạn hẹp và định kiến: Không ai khó dạy như người đã 'biết'. Không giống như những người mà 'kiến thức' chủ yếu dựa trên đức tin hoặc niềm tin cảm xúc, người cung năm lý luận về quan điểm của họ. Họ biết chính xác lý do tại sao họ nghĩ như vậy. Họ chắc chắn và quan điểm của họ, theo như họ biết, là không thể công kích được. Tuy nhiên, các vấn đề nảy sinh bởi vì họ chỉ chắc chắn về *một số* điều và loại trừ tất cả các điều còn lại. Tâm trí của họ tập trung vào những *phạm vi mà họ chắc chắn*, và họ đánh giá một cách khắc nghiệt hoặc không công bằng những gì nằm ngoài phạm vi giới hạn đó. Hầu như luôn luôn cần phải mở rộng tầm nhìn của người cung năm (và cung sáu). Họ thường quá hài lòng

đến mức chỉ tập trung vào những gì họ biết rõ [142]; thường là, theo thuật ngữ thông tục, "thứ của họ" trở thành tất cả. Nơi nào kiến thức hạn hẹp được đánh giá quá cao thì không thể có minh triết.

Harsh criticism: Those upon the fifth ray are intolerant of error; they hate mistakes. But because they often have a narrow and limited point of view, they may think they see error where none exists. Often, in fact, the object of their scorn may be a truth greater than they are capable of apprehending. In any case, they do not spare what they consider ridiculous.

Chỉ trích gay gắt: Người cung năm không khoan nhượng với sai lầm; họ ghét những lỗi lầm. Nhưng vì họ thường có quan điểm hạn hẹp và hạn chế, họ có thể nghĩ rằng họ thấy lỗi ở những nơi không có lỗi. Thông thường, trên thực tế, đối tượng mà họ khinh bỉ có thể là một sự thật lớn hơn những gì họ có thể hiểu được. Trong mọi trường hợp, họ không cần đến những gì họ cho là lỗi bịch.

It must be remembered that fifth ray individuals are heavily invested in maintaining what they perceive to be the *structure of truth*. A truth can be threatened by the ignorant, but a limited truth is equally threatened by the wise (those who long ago outgrew that particular limited presentation of truth). In either case, if a fifth ray person identifies with the threatened truth, he, himself, will feel threatened, and will attack the source of the threat. The attack is likely to be harsh and withering. The fifth ray is not upon the "love line" of energy. Unless other ray energies mitigate the situation, the attack will be on mental levels, and no quarter will be shown to the offending ideas (and those who propose them). The fifth ray plays a major role in all inquisitions!

Cần phải nhớ rằng các cá nhân cung năm đầu tư rất nhiều vào việc duy trì những gì họ cho là *cấu trúc của sự thật*. Một sự thật có thể bị đe dọa bởi những người thiếu hiểu biết, nhưng một sự thật hạn chế cũng bị đe dọa không kém bởi những người khôn ngoan (những người từ lâu đã vượt qua sự biểu hiện hạn chế cụ thể đó của sự thật). Trong cả hai trường hợp, nếu một người cung năm đồng hóa với sự thật bị đe dọa đó, bản thân anh ta sẽ cảm thấy bị đe dọa và sẽ tấn công nguồn gốc của mối đe dọa. Cuộc tấn công có thể khắc nghiệt và tàn khốc. Cung năm không nằm trên "con đường tình thương" của năng lượng. Trừ khi năng lượng các cung khác làm dịu bớt tình hình, cuộc tấn công sẽ ở mức độ của thể trí và chẳng có đồng xu nào được trả cho các ý tưởng mang tính xúc phạm (và những người đề xuất chúng). Cung năm đóng một vai trò quan trọng trong tất cả các cuộc điều tra!

Doubt is a force which divides, and division weakens. Where there is no doubt (as is often the case with narrowly self-assured fifth ray people), there is no division and weakness. The critical words of fifth ray people are, thus, strengthened by certainty, and strike with full impact. These are people who, in their own estimation, have worked hard for their rational, factual view of life—a view with integrity and cohesion, not just a random assortment of unsubstantiated opinions and notions. Thus, they defend their world view (severely limited though it may be) with harsh criticism.

Sự nghi ngờ là một sức mạnh gây chia rẽ, và sự chia rẽ làm yếu đi. Nơi không có nghi ngờ gì (như thường xảy ra với người cung năm tự tin một cách hạn hẹp), nơi đó không có sự chia rẽ và yếu kém. Do đó, những lời chỉ trích của người cung năm được củng cố bởi sự chắc chắn, và tấn công với toàn bộ sức ảnh hưởng. Đây là những người, theo ước tính của riêng họ, đã làm việc chăm chỉ để có được cái nhìn hợp lý, thực tế về cuộc sống—một cái nhìn toàn vẹn và gắn kết, không chỉ là một sự sắp xếp ngẫu nhiên của những ý kiến và quan niệm không có cơ sở. Do đó, họ bảo vệ thế giới quan của mình (mặc dù có thể bị hạn chế nghiêm trọng) bằng những lời chỉ trích gay gắt.

Lack of emotional responsiveness and personal magnetism; social awkwardness:

Excessive mentality can 'kill' emotional responsiveness. The mind attempts to view things *objectively*—*as from a distance*. The emotional field, however, is magnetic, and seeks to attract or draw closer to that which is desirable (or to repel or flee from that which is undesirable). The dynamics of attraction and repulsion interfere with proper observation. Fifth ray people seek to 'know about things' regardless of how they 'feel about things.' Thus, it is a common fifth ray response to withdraw all attention from the emotional vehicle, and focus the attention strictly in the head. The emotions become either devitalized or deeply unconscious (or both). As a result, there is not what could be called a "normal" response to emotional stimuli. There is, almost, a 'non-response,' an unnoticeable or barely noticeable response. The astral body is not allowed to vibrate fully; stimuli which, ordinarily, would cause a powerful astral vibration are immediately subjected to examination and analysis before they have much emotional effect.

Thiếu phản ứng cảm xúc và từ tính cá nhân; sự vụng về xã hội: Trí lực quá mức có thể 'giết chết' khả năng đáp ứng cảm xúc. Cái trí cố gắng nhìn mọi thứ *một cách khách quan — từ xa*. Tuy nhiên, trường cảm xúc có từ tính và tìm cách thu hút hoặc đến gần với điều mong muốn (hoặc đẩy lùi hay chạy trốn khỏi điều không mong muốn). Động lực của lực hút và lực đẩy cản trở việc quan sát thích hợp. Người cung năm tìm cách 'biết về mọi thứ' bất kể họ 'cảm thấy thế nào về chúng.' Do đó, phản ứng của cung năm phổ biến là rút tất cả sự chú ý khỏi phương tiện cảm xúc và tập trung sự chú ý vào cái đầu. Cảm xúc trở nên hao mòn hay vô thức sâu (hoặc cả hai). Kết quả là, không có cái có thể được gọi là phản ứng "bình thường" đối với các kích thích cảm xúc. Hầu như, chỉ có 'không phản hồi', phản ứng khó nhận biết hoặc hầu như không đáng chú ý. Thể cảm dục không được cho phép rung động hoàn toàn; những kích thích thông thường gây ra một rung động cảm dục mạnh phải được kiểm tra và phân tích ngay lập tức trước khi chúng có nhiều tác động về mặt cảm xúc.

Attraction between people is often a matter of emotional responsiveness and a sharing of feelings. It can be understood that if astral vibrations are continuously neutralized, a very important form of human bonding will be negated. It will be impossible to [143] generate warmth of feeling and good fellowship when the attractive and magnetic energies within the energy system are suppressed.

Sự thu hút giữa mọi người thường là vấn đề đáp ứng cảm xúc và chia sẻ các cảm nhận. Có thể hiểu rằng nếu các rung động cảm dục liên tục bị vô hiệu hóa, một dạng liên kết rất quan trọng giữa con người sẽ bị phủ nhận. Sẽ không thể [143] tạo ra cảm giác ấm áp và sự tương giao tốt đẹp khi các năng lượng hấp dẫn và từ tính trong hệ thống năng lượng bị kìm nén.

If human bonding is, to a great extent, based upon warmth of fellow feeling, then the lack of this quality in social situations will present a barrier to natural communication and interaction. This is often the case with fifth ray people. They may relate to others quite well on a mental level, but in other ways *something is missing*. Because they are unable to appreciate the emotional sensitivities of others, they may find themselves in embarrassing or awkward situations (to which, however, they may remain rather oblivious). Their *feel* for others is atrophied; others regard them as “intelligent enough” but immature, somehow incomplete and not quite fully human. Of course, such cases are extreme, and most fifth ray people are well equipped with qualities which offset the full expression of such tendencies. Nevertheless, the tendency towards social isolation because of emotional underdevelopment is something which fifth ray types must take into consideration as they assess their effectiveness in the world.

Nếu tình người, ở một mức độ lớn lao, dựa trên cảm giác ấm áp của tình cảm đồng loại, thì việc thiếu phẩm chất này trong các tình huống xã hội sẽ là rào cản đối với việc giao tiếp và tương tác tự nhiên. Điều này thường xảy ra với người cung năm. Họ có thể có đồng cảm khá tốt với những người khác ở mức độ trí tuệ, nhưng ở những khía cạnh khác, *vẫn còn thiếu một thứ gì đó*. Bởi vì họ không thể đánh giá cao sự nhạy cảm về mặt cảm xúc của người khác, họ có thể thấy bản thân trong những tình huống xấu hổ hoặc khó xử (tuy nhiên, họ có thể không chú ý tới nó). *Cảm giác* của họ đối với người khác bị hao mòn đi; những người khác coi họ là "đủ thông minh" nhưng chưa trưởng thành, có vẻ gì đó không hoàn thiện và không hoàn toàn là con người. Tất nhiên, những trường hợp như vậy là cực đoan, và hầu hết người cung năm đều được trang bị tốt với những phẩm chất bù đắp cho sự biểu hiện đầy đủ của những khuynh hướng đó. Tuy nhiên, xu hướng cô lập xã hội vì tình cảm kém phát triển là điều mà người cung năm phải cân nhắc khi đánh giá hiệu quả của họ trên thế giới.